

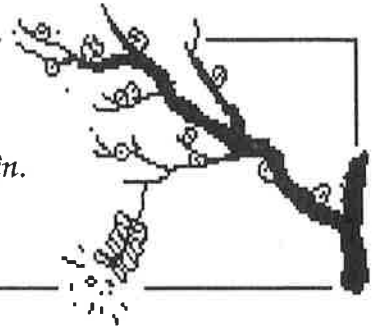


# THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France  
Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359  
Directeur de publication: Bùi Quang Hiếu

*Xuân Canh Ngo, toàn thể ban biên tập Thông Luận kính chúc  
Quý vị Độc Giả một năm an Khang và thịnh vượng.  
Chúc cho tất cả những ai khao khát tự do sớm đạt được ước nguyện.  
Chúc cho thanh bình chóng về trên đất nước để chúng ta  
cùng nhau bắt tay xây dựng lại quê hương.*



Vấn đề trong tháng

## Liên Bang Xô Viết bắt đầu tan vỡ

Mười hai năm trước đây, học giả Hélène Carrère d'Ancausse trong tác phẩm nổi tiếng "L'empire éclaté" tiên đoán sự tan vỡ từ bên trong của Liên Bang Xô Viết. Bước vào thập niên 90, sự tan vỡ ấy bắt đầu thành sự thực.

Chủ tịch Gorbachev trở lại Moskva sau khi đã không thành công trong việc thuyết phục và hăm dọa đảng cộng sản Lithuania từ bỏ quyết định ly khai. Không biết là để hạ nhục Gorbachev hay để khuyến khích cấp lãnh đạo của họ,

nhưng ngay sau đó, quốc hội Lithuania đã bầu tổng bí thư đảng cộng sản, người chủ xưởng ly khai với Moskva làm chủ tịch nhà nước.

Nhưng Gorbachev không có thì giờ để nổi giận và phản ứng bởi vì một biến cố trầm trọng hơn nhiều đã xảy ra: nội chiến đã bùng nổ giữa hai nước cộng hòa thành viên Azerbaidjan và Armenia. Hai dân tộc này nhất định không đội trời chung với nhau nhưng lại đồng ý với nhau về một lập trường là phải tách khỏi Liên Bang Xô Viết. Quân đội và lực lượng vũ trang thuộc KGB gởi tới tăng cường cho cảnh sát cũng đã không ngăn chặn được cuộc tàn sát. Chính quyền trung ương Liên Xô bắt lực đến nỗi phải tự mình đứng ra tổ chức cuộc di tản người Armenia khỏi thành phố Bakou để tránh bạo lực của người Azerbaidjan.

Sau Lithuania, chắc chắn là đến lượt Latvia và Estonia. Ba nước cộng hòa nhỏ ở vùng biển Baltic, do hoàn cảnh lịch sử, địa chính và kinh tế đặc biệt có nhiều hy vọng sẽ được độc lập như nguyện ước. Nhưng sự độc lập này chắc chắn sẽ đặt ra những vấn đề lớn khác cho Liên Xô. Không có gì là lạ nếu Gorbachev rửa thềm Stalin đã sát nhập ba nước này để ngày nay làm ông mắc kẹt.

Trường hợp của ba nước này, cũng như trường hợp của hai nước cộng hòa Moldavia và Georgia, điển hình cho sự cấu tạo của Liên Bang Xô Viết: những cộng đồng dân tộc nhỏ bé, dựa trên sắc tộc và tôn giáo, với lịch sử dài ngắn khác nhau, nhưng nói chung là mâu thuẫn với nhau bị sát nhập vào nước Nga bằng sức mạnh để tạo thành Liên Bang Xô Viết. Sự hợp thành của Liên Xô không dựa trên một văn hóa hay một lịch sử chung nào cả. Nó cũng không dựa trên

### Trong số này

1. Vấn đề trong tháng:

**Liên Bang Xô Viết bắt đầu tan vỡ**

3. Vì đất nước: người Việt hải ngoại lên tiếng

*Thông Luận*

5. Đề nghị một cách viết danh từ riêng ngoại quốc trong Việt văn

*Phạm Ngọc Lân*

8. Mạn đàm:

**Một nửa**

*Phan Công Luận*

10. Hai cuộc gặp gỡ

*Nguyễn Gia Kiểng*

11. Hợp thân hữu Thông Luận

*Quản Mỹ Lan*

12. Thời sự tin tức

14. Thư độc giả

15. Văn vãn vãn

16. Sở tay:

**Chọn bạn mà chơi**

*Thụy Khuê*

những quyền lợi chung hay trên sự chấp nhận chia xẻ một tương lai chung. Liên Bang Xô Viết chỉ được xây dựng trên hai cột trụ: chủ nghĩa và bạo lực.

Chủ nghĩa cộng sản với "nước xốt quốc tế" của nó đã có tác dụng làm lắng xuống tinh thần quốc gia trong một thời gian, khi những sai lầm của nó chưa quá lộ liễu.

Bạo lực đã luôn luôn là cây gậy đầy quyền năng để đe dọa và nếu cần đập tan mọi ý đồ ly khai. Stalin đã không ngần ngại tàn sát gần một phần tư dân tộc Ukraina để đàn áp những mầm mống nổi loạn.

Trong thế giới ngày nay, khi mà cả **CHỦ NGHĨA** (mọi thứ chủ nghĩa chứ không riêng gì chủ nghĩa cộng sản) lẫn **BAO LỰC** (kể cả bạo lực cách mạng) đều là những món hàng mất giá thì sự tồn tại của Liên Xô dĩ nhiên bị đe dọa. Và nếu Liên Xô không mau chóng tìm ra một biện pháp kết hợp mới thì sự tan vỡ là điều không thể tránh khỏi.

Liên Xô sẽ nhượng bộ tại vùng bờ biển Baltic bởi vì không có chọn lựa nào khác. Nhưng sự ly khai của các nước vùng này lại đổ thêm dầu vào ngọn lửa ly khai tại Azerbaidjan. Điều nan giải là người ta vừa không thể tưởng tượng được rằng Moskva có thể để cho Azerbaidjan ly khai với những hậu quả trầm trọng của nó, lại vừa không thấy Moskva có thể có cách nào để ngăn cản sự ly khai của nước cộng hòa hồi giáo cuồng tín này. Azerbaidjan ra đi là cả sáu nước cộng hòa hồi giáo ở vùng Trung Á với 60 triệu dân và một diện tích gần ba triệu cây số vuông cũng có thể sẽ tách ra khỏi Liên Xô. Và rồi sau đó làm thế nào để giữ các nước Armenia, Georgia, Ukraina, những nước đang tự hỏi họ có lợi gì để tiếp tục ở lại trong lòng Liên Bang Xô Viết?

Ban lãnh đạo Liên Xô đã tỏ ra sáng suốt khi họ chấp nhận trên nguyên tắc việc tu chỉnh hiến pháp để cho phép các nước cộng hòa thành viên có thể rút khỏi Liên Bang Xô Viết theo ý định. Làm như vậy trước hết họ có được một thì giờ quý báu để làm nhẹ bớt sức va động, sau đó họ cũng hy vọng đặt được nền tảng lãnh mạnh cho một hình thức liên hợp mới giữa các nước cộng hòa thành viên. Nhưng như vậy cũng có nghĩa là họ chấp nhận sự giải thể của Liên Bang Xô Viết trong những điều kiện hiện tại.

Câu hỏi mà nhiều người đặt ra là tại sao Gorbachev lại làm như vậy, hay nói khác đi phải chăng Perestroika là một chính sách có hại cho Liên Xô? Nhiều nhà phân tích, trong đó có bà d'Ancausse, đã trả lời câu hỏi đó rất lâu trước khi có Perestroika, ngay trong thời huy hoàng của triều đại Brejnev. Để quốc Liên Xô phải tan vỡ vì nó không có một nền tảng đứng đắn nào cả, dù có hay không có Perestroika. Perestroika đã có lợi, vì ít nhất nó tránh cho Liên Xô tan vỡ trong biển máu. Lý do cơ bản, mà ta đã nói ở trên nhưng cũng nên nhắc lại, là nền móng của Liên Bang Xô Viết chỉ dựa trên chủ nghĩa và bạo lực, cả hai khái niệm này đều đang bị đào thải.

Cùng một lúc người ta hiểu tại sao Gorbachev đã để mặc cho các nước Đông Âu từ bỏ chủ nghĩa cộng sản: ông còn khốn đốn với những vấn đề nội bộ và cũng không có khả năng để can thiệp. Nếu Moskva không đủ sức để dẹp tan những bạo loạn trong nước thì làm sao họ có thể đàn áp nổi khát vọng dân chủ của nhân dân Đông Âu? Sự thực phũ phàng là Liên Xô ngày nay, sau giấc ngủ triền miên dưới thời Brejnev, chỉ còn là một anh khổng lồ bại bại.

Bản về Liên Xô, dĩ nhiên không phải là để vui mừng hay lo âu trước sự tan vỡ của nó, mà là để nhận định những gì sắp xảy ra tại Việt Nam.

Một khi Liên Xô đã từ bỏ vai trò khổng chế Đông Âu và đang chuẩn bị để chấp nhận một sự cắt xén ở ngay lãnh thổ của họ thì không thể có bất cứ một lý do nào khiến họ tiếp tục chịu mãi gánh nặng Việt Nam. Nhiều người nói đến vị trí chiến lược của cảng

Cam Ranh. Nhưng Cam Ranh không biện minh được cho cái giá mà Liên Xô đang phải chịu đựng, nhất là khi họ không còn - và cũng không thể - nuôi hy vọng bành trướng chủ nghĩa cộng sản nữa.

Hai sự kiện khác có thể khiến mọi người, nhất là những người lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam, phải suy nghĩ.

Một là sự vô hiệu hóa khối tương trợ kinh tế COMECON tại hội nghị Sofia trong những ngày đầu năm 1990. Khối Comecon tuy chưa bị khai tử, như nhiều thành viên của nó đòi hỏi, để tránh một không khí rã hàng quá thể thảm, nhưng đã bị trút gần hết nội dung. Sự sống của nó cũng không khác gì sự "sống" trong khẩu hiệu "Bác Hồ sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta", nghĩa là sự sống của một tử thi. Phong trào cộng sản thế giới đang giải thể các cơ chế của nó để chuẩn bị giải thể chính nó. Ảnh hưởng đầu tiên có thể thấy được là khối lượng viện trợ 1,6 tỷ đô-la Mỹ hàng năm của các nước Comecon cho Việt Nam dưới hình thức tín dụng dài hạn sẽ không còn nữa và việc xuất cảng sức lao động của công nhân Việt Nam sang các nước Đông Âu sẽ không tiếp tục. Chính quyền cộng sản Việt Nam vì vậy sắp mất đi hai nguồn tiếp tế quyết định.

Sự kiện thứ hai là kế hoạch dài hạn của Liên Xô mà phó thủ tướng Abalkin và các chuyên gia Liên Xô, đặc biệt là Chmelev, tiết lộ. Không có gì nói rõ chọn lựa của một quốc gia bằng kế hoạch của quốc gia ấy. Liên Xô tiên liệu vào năm 2000, nhà nước sẽ chỉ còn hoạch định 15% sinh hoạt kinh tế mà thôi, 85% còn lại hoàn toàn do thị trường quyết định. Đây là một tỷ lệ thông thường của các nước tư bản Tây Âu. Nếu ta hiểu, như Karl Marx, rằng trật tự kinh tế quyết định tổ chức chính trị thì thông điệp của Liên Xô quả là rõ ràng: Liên Xô muốn trở thành một nước tư bản trong thế kỷ 21.

Trong bối cảnh ấy, những lời tuyên bố liên tiếp của các cấp lãnh đạo cộng sản Việt Nam bác bỏ chủ nghĩa đa nguyên và đề cao "tính ưu việt" của chủ nghĩa xã hội thật là đáng kinh ngạc. Bài phát biểu mới đây nhất của ông Trần Xuân Bách, theo đó chủ nghĩa xã hội sẽ phát triển mạnh mẽ trên khắp thế giới từ đây đến thế kỷ thứ 21, thật là dễ sợ. Nó làm người ta có thể nghĩ rằng những nhà lãnh đạo cộng sản Việt Nam không cần cố vấn mà cần những bác sĩ tâm thần.

Làm gì? Chúng ta khó có thể đặt một hy vọng nào nơi các cấp lãnh đạo ấy. Họ không những không có khả năng để giải quyết, và cũng không nhìn thấy, những vấn đề đang đặt ra. Họ sẽ chỉ nhượng bộ trước áp lực. Bản phận của những người tiến bộ là phải tạo ra áp lực đổi mới. Áp lực đó chỉ có thể đủ sức để đẩy lùi sự ngoan cố nếu nó đoàn kết được một cách thật rộng rãi mọi thành phần dân tộc, thuộc mọi quá khứ, ở mọi cương vị trong một **MẬT TRẬN DÂN CHỦ ĐA NGUYÊN**, lấy tinh thần Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc làm nền tảng.

Tình hình hết sức báo động.

Với sự sút giảm đột ngột của ngoại viện, với những chú tâm của các chính phủ và các nhà đầu tư bị lôi kéo vào Đông Âu, với một guồng máy sản xuất gần như bị tê liệt hoàn toàn, với những bất mãn chông chát và với một khối súng đạn khổng lồ, Việt Nam đang bị đặt trước những thử thách và đe dọa rất lớn. Nếu chúng ta không mau chóng tìm ra một giải pháp chính trị hợp tình hợp lý, thì chế độ cộng sản sẽ sụp đổ nhường chỗ cho một giai đoạn hỗn loạn và tang tóc có thể làm tan vỡ cộng đồng dân tộc.

*Thông Luận*

## Vì đất nước: người Việt hải ngoại lên tiếng

Những biến cố tại Đông Âu đã làm bộc phát những ý tưởng đã được ấp ủ từ lâu trong lòng người Việt hải ngoại. Sinh hoạt chính trị của người Việt tại Châu Âu, đặc biệt là tại Paris, bỗng nhiên sôi động. Một khí thế đấu tranh mới vừa xuất hiện.

Nhiều người từ trước vẫn dè dặt và thận trọng nay cho rằng đã đến lúc phải có thái độ. Nhiều nhóm thân hữu hoạt động âm thầm kín đáo thấy đã đến lúc phải xuất hiện. Các tổ chức đều cho là cần phải sang một tốc độ mới.

Và dĩ nhiên những bản tuyên cáo, những lời kêu gọi, những bức tâm thư không thiếu. Nhiều bản, kể cả những bản đã được biết tới và được liệt kê sau đây cho tới lúc này vẫn còn trong tình trạng dự thảo, mặc dầu dự thảo đầu tiên đã ra mắt từ cả tháng nay. Đặc tính thứ nhất của những văn bản này là những người đề xướng luôn luôn cởi mở, sẵn sàng sửa chữa nếu được gợi ý và không ai muốn dành bản quyền tác giả cho mình. Chưa bao giờ Paris có không khí sinh hoạt chính trị náo nhiệt và lành mạnh như ngày nay. Đặc điểm thứ hai là từ tả đến hữu, từ thân Hà Nội đến chống cộng cứng rắn đều chia sẻ một nguyện vọng: dân chủ đa nguyên. Vào giữa lúc mà chính quyền Hà Nội đang lớn tiếng gào thét bác bỏ chủ nghĩa đa nguyên, lập trường chung này thật là đầy ý nghĩa.

### Sáu văn bản.

Cho tới nay, ban biên tập Thông Luận đã được đọc, và đôi khi được mời góp ý vào ít nhất sáu văn bản mà chúng tôi xin tóm lược sau đây. Không có gì bảo đảm rằng ngoài sáu bản này còn có nhiều bản khác. Việc liệt kê sau đây cũng hoàn toàn không theo một thứ tự lô-gích nào cả.

#### Văn bản thứ nhất: "Lời Kêu Gọi Người Việt Tự Do Hãy Cùng Đứng Dậy!"

Xuất phát từ vùng Saint-Quentin-en-Yvelynes. Bản này được sự ủng hộ đầu tiên của những người gần gũi với Tổ Chức Người Việt Tự Do. Trong số 27 người ký tên ủng hộ đầu tiên có linh mục Phan Thanh Vân, bác sĩ Trần Phước Thọ, cựu Đại tá Mai Viết Triết và giáo sư Tôn Thất Long.

"...Chúng tôi những người Việt hải ngoại không chấp nhận chế độ cộng sản kêu gọi toàn thể đồng bào (...) hãy vì tương lai dân tộc cùng nhau đứng dậy, cùng thống nhất đường lối đấu tranh, để góp tạo nên một hậu thuẫn để:

1-Sẵn sàng yểm trợ kịp thời công cuộc nổi dậy đấu tranh của đồng bào quốc nội.

2-Đòi nhà cầm quyền CSHN phải: thực thi các quyền tự do căn bản, thả tức khắc tù nhân chính trị và giải tán các trại cải tạo, cải tổ chính trị, thay thế chế độ độc tài bằng thể chế đa đảng và dân chủ, tổ chức tuyển cử tự do thật sự và hủy

bỏ vai trò độc quyền lãnh đạo của đảng CS trong hiến pháp.

(... Điểm 3 và điểm 4 tiếp theo kêu gọi đảng viên cộng sản tình nguyện và dư luận quốc tế yểm trợ nhân dân Việt Nam...).

Cuối phần lập trường có lời yêu cầu ký tên và gửi về địa chỉ BP 44, 78180 Montigny-le-Bretonneux trước ngày 31-12-1989.

Văn bản thứ hai (chỉ thấy đề "Appel", không có tựa đề).

Xuất phát từ các anh em - phần đông là trẻ - chủ trương tập san Bulledingue trước đây. Chữ Bulledingue không thể dịch được một cách chính xác nhưng có thể tạm dịch là "Báo Diên". Bản này đã được sự hưởng ứng mau chóng của nhiều thân hữu, một phần vì sự đồng dạng và minh bạch của lời kêu gọi, một phần vì các anh em Bulledingue được nhiều thiện cảm. Cũng chính vì sự hưởng ứng này mà cho tới nay văn bản cuối cùng vẫn chưa làm xong. Trong lúc tôi đang viết những dòng này (21g30 ngày 19-01-1990) một buổi họp đang diễn ra để bỏ túc văn bản. Lời kêu gọi này viết bằng tiếng Pháp với dự định là sẽ quyên tiền đăng trên báo Le Monde.

Tóm tắt (không thể trích vì không có bản tiếng Việt): *lên án gay gắt chính quyền cộng sản, tố cáo chế độ công an kèm kẹp. Khẳng định phải chấm dứt chế độ gian ác và bắt lực hiện nay để thay thế nó bằng một chế độ dân chủ đa nguyên trên tinh thần hòa giải dân tộc.*

Văn bản thứ ba (cũng chỉ thấy đề là "Appel" mà không có tựa).

Xuất phát từ nhóm Tờ-Rốt-Ký Việt Nam tại Pháp (Cộng Sản Đệ Tứ Quốc Tế). Cũng như lời kêu gọi của nhóm Bulledingue, lời kêu gọi này cũng bằng tiếng Pháp và cũng nhắm vào dư luận Pháp.

Đi rất sâu vào chi tiết, văn bản này kêu gọi đấu tranh để: *chấm dứt chế độ độc đảng và xây dựng dân chủ đa nguyên, tuyển cử tự do để đi đến một quốc hội lập hiến với nhiệm vụ soạn thảo một hiến pháp thực sự dân chủ, phóng thích không điều kiện các chính trị phạm, phục hồi danh dự và bồi thường thiệt hại cho các nạn nhân của chế độ Hà Nội, hủy bỏ lập tức bộ máy kèm kẹp...*

Cũng nên biết là nhóm Tờ-Rốt-Ký chống đối mãnh liệt đảng cộng sản Việt Nam mà họ cho là con cháu Stalin. Họ vẫn sẵn sàng hợp tác với những người quốc gia.

#### Văn bản thứ tư: "Tuyên Ngôn Đòi Tự Do Dân Chủ Của Người Việt Nam ở Hải Ngoại".

Xuất phát từ sáng kiến của một số trí thức quen thuộc đã từng hoạt động chính trị tại Pháp và đã ngưng hoạt động từ

sau 1975. Bản này đã được sự tham gia và đóng góp của rất nhiều người nên nội dung đã thay đổi nhiều so với bản dự thảo đầu tiên.

(...) "Sau mấy chục năm độc quyền các chế độ mệnh danh xã hội chủ nghĩa lần lượt sụp đổ trước làn sóng vùng dậy của quần chúng. (...)

(...) Nguyên nhân của những nguyên nhân là vấn đề dân chủ. Khi dân chưa làm chủ thì nhân quyền còn bị vi phạm, đất nước còn nghèo đói (...)

(...) Trong tinh thần hòa giải dân tộc, chúng tôi kêu gọi những người Việt Nam tiến bộ trong và ngoài nước, không phân biệt chính kiến, quá khứ cùng nhau tập hợp thành một phong trào rộng lớn đòi tuyển cử tự do ở Việt Nam (...)  
Chúng tôi đòi hỏi đảng cộng sản Việt Nam:

-Sửa đổi hiến pháp, bãi bỏ vai trò độc quyền của đảng cộng sản.

-Thả hết các tù nhân chính trị và thiết lập các tự do căn bản như tự do tín ngưỡng, báo chí, ngôn luận, hội họp...

-Thành lập một cơ cấu chính quyền thực sự đại diện để tổ chức tuyển cử tự do đặt nền tảng cho một chế độ dân chủ thực sự. (...)

### Văn bản thứ năm: "Tuyên bố của Phong Trào Đấu Tranh Cho Tự Do Dân Chủ Tại Việt Nam".

Xuất phát từ một cuộc họp mặt đồng đạo của các hội đoàn và người Việt quốc gia tại Paris ngày 6-01-1990. Lời kêu gọi này chỉ là một trong những văn kiện đã ra đời sau cuộc gặp gỡ này. Một tổ chức mới cũng được ra đời lấy tên là Phong Trào Đấu Tranh Cho Tự Do Dân Chủ Tại Việt Nam với một sơ đồ tổ chức khá rõ rệt và một chương trình hành động. Phong trào chủ trương gây nên một khí thế đấu tranh mạnh mẽ trong cộng đồng người Việt tỵ nạn tại khắp nơi trên thế giới, hay ít ra là tại Châu Âu và tại Pháp.

Bản tuyên bố kêu gọi:

1-Đấu tranh cho tự do và dân chủ thật sự tại Việt Nam, cụ thể là hệ thống công an, đảng viên cộng sản đang kèm kẹp và kiểm soát mọi sinh hoạt xã hội, kinh tế, quân sự, hành chánh, văn hóa, giáo dục... phải bị giải tán, người Việt Nam phải được tự do, nhân quyền phải được tôn trọng.

2-Đấu tranh cho một thể chế dân chủ đa nguyên, đa đảng, cụ thể là chấm dứt chế độ độc tài, độc đảng và thực thi bầu cử tự do thật sự.

Không thấy phong trào kêu gọi đồng bào ký tên ủng hộ bản tuyên bố này. Phong trào chỉ yêu cầu đồng bào cho biết ý kiến thuận hay chống về một kiến nghị gửi chính phủ Pháp yêu cầu xét lại chính sách hợp tác kinh tế với Việt Nam, và ngừng những dự án hợp tác cho tới khi chính quyền cộng sản tôn trọng tự do, nhân quyền và chấp nhận thể chế dân chủ đa nguyên.

### Văn bản thứ sáu: Tâm thư.

Xuất phát từ Hội Người Việt Nam Tại Pháp (chúng tôi xin lưu ý độc giả ở ngoài nước Pháp là hội này là một tổ chức lâu đời, cho tới nay vẫn ủng hộ chính quyền cộng sản. Chỉ từ một thời gian gần đây một số người lãnh đạo hội mới bắt đầu lấy những lập trường khác với đảng cộng sản).

Bức tâm thư gửi những nhà lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam, sau khi phân tích một cách lễ độ nhưng khách quan tình hình đất nước, đã đưa ra ba yêu cầu.

1-Tách rời nhà nước ra khỏi đảng

2-Thiết lập một nền dân chủ đa nguyên, tạo điều kiện cho mọi người Việt Nam, thông qua tuyển cử tự do, làm và kiểm tra việc nước.

3-Bắt đầu đối thoại với toàn thể xã hội

Trong ba yêu cầu trên, chỉ có yêu cầu thứ hai là thực sự mạnh bạo và mới mẻ vì nó đi ngược hẳn với lập trường của đảng cộng sản hiện nay, và đúng là điều mà các tổ chức đối lập đòi hỏi. Nhưng phải nhìn nhận rằng đây quả là một bước tiến quyết định của Hội Người Việt Nam Tại Pháp. Nhiều nguồn tin phù hợp cho rằng HNVNTP đang bị chia rẽ vì Bức Tâm Thư này. Nhiều người cho rằng nó đã đi quá giới hạn có thể chấp nhận được. Những người khác, trái lại cho rằng nó còn quá rụt rè và chưa dám nói thẳng và nói hết những gì cần nói.

### Một bước tiến lớn về đồng thuận dân tộc.

Tất cả những văn bản này đều giống nhau ở hai điểm: biểu lộ sự bất bình sâu sắc với đảng cộng sản Việt Nam và biểu lộ một khát vọng dân chủ tự do thật sự. Nói một cách khác, đảng cộng sản Việt Nam đang càng ngày càng bị cô lập và người Việt Nam đang tiến tới một căn bản đồng thuận mới.

Nhiều người có thể tiếc rằng với những nội dung gần giống nhau như vậy, tại sao không ráp lại để làm chung nhau một bản tuyên ngôn có trọng lượng lớn hơn? Nói như vậy không phải là vô lý, vì quả nhiên, ngoại trừ trường hợp đặc biệt của Bức Tâm Thư của HNVNTP, đại ý của năm văn bản còn lại đều gần gần như nhau. Nhưng cần phải lưu ý rằng đoàn kết là một tiến trình đòi hỏi nhiều thời gian và kỹ thuật, trong khi phản ứng cần phải mau chóng. Chính sự giống nhau của các lập trường này là một bằng chứng rằng từ nay có thể đoàn kết được.

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ Bức Tâm Thư của HNVNTP dành cho các hội viên của hội này, người Việt hải ngoại có thể ký tất cả các văn bản kêu gọi sự ủng hộ.

Vào lúc báo lên khuôn, hai lời kêu gọi bằng tiếng Pháp chưa hoàn thành, Lời Kêu Gọi Người Việt Tự Do Hãy Cùng Đứng Dậy đã khóa sổ ngày 31-12-1989, như vậy chỉ còn Bản Tuyên Ngôn Đòi Tự Do Dân Chủ Của Người Việt Nam Ở Hải Ngoại là đã hoàn tất và đang chờ đợi những chữ ký hưởng ứng, nên Thông Luận kêu gọi độc giả ký tên đồng đạo ủng hộ bản Tuyên Ngôn này. Theo thiện ý của chúng tôi, đây cũng là bản Tuyên Ngôn hoàn chỉnh nhất, vừa đi xa (đòi chính quyền cộng sản từ chức nhường chỗ cho một chính phủ thực sự đại diện nhân dân Việt Nam để tổ chức những cuộc tuyển cử tự do), vừa ôn hòa nhất (đề cao tinh thần hòa giải dân tộc, xóa bỏ hận thù). Theo lời yêu cầu, chúng tôi gửi tới độc giả Bản Tuyên Ngôn cùng với số báo này, và mong độc giả nồng nhiệt hưởng ứng.

Thông Luận

# Đề nghị một cách viết danh từ riêng ngoại quốc trong Việt Văn

Phạm Ngọc Lân

Ban biên tập Thông Luận mỗi lần họp lại để ra báo là thế nào cũng có dịp cãi nhau ỏm tỏi về cách viết những danh từ riêng ngoại quốc trong các bài báo. Tại sao Washington mà không Hoa Thịnh Đốn? Gorbachev không tê hay Gorbatchev có tê? Moscou hay Moscow hay Mát-xcơ-va hay Mạc Tư Khoa? Praha là cái xứ khí ho cò gáy nào vậy?

Sau khi tham khảo những tài liệu nghiên cứu về vấn đề này và thất vọng vì chưa có một chuẩn mực nào chính thức được chấp nhận(1), cuối cùng anh chị em chúng tôi đã đưa vấn đề ra mổ xẻ, và đi đến đồng thuận trên một số nguyên tắc. Bài viết này có mục đích tóm lược những suy nghĩ của chúng tôi, và trình bày cách chúng tôi sẽ viết những danh từ riêng ngoại quốc trên Thông Luận. Nó cũng nhằm giải tỏa một số thắc mắc và trách móc chính đáng của độc giả về sự thiếu thống nhất của chúng tôi trên vấn đề này. Chúng tôi rất mong nhận được sự chỉ giáo của các nhà chuyên môn và sự góp ý của người đọc.

Chữ Việt hiện ta đang dùng, còn gọi là chữ Quốc Ngữ, là loại chữ ghi âm (phonétique), dùng để diễn tả tiếng Việt. Tiếng Việt đã có từ lâu lắm, còn chữ Quốc Ngữ mới ra đời được hơn ba thế kỷ và chỉ thực sự thịnh hành khoảng một thế kỷ nay. Nghĩa là chữ Quốc Ngữ còn rất non trẻ so với lịch sử của đất nước, và cũng chẳng lạ gì nếu chúng ta thấy cần thiết phải bổ sung nó.

Chữ Việt lấy mẫu tự la-tinh (thêm bớt vài chữ và dấu) làm căn bản, để diễn tả tiếng nói theo cách phát âm của từng tiếng: đó là đặc tính của chữ ghi âm. Chẳng hạn khi ta viết chữ "dân", ta chỉ ghép những chữ cái để diễn tả một cách đọc, nếu đọc lên đúng như tiếng ta muốn có nghĩa là ta đã viết đúng và đọc đúng, nếu không thì chữ viết ra không có nghĩa gì cả. Tuy nhiên, với thời gian, chữ viết và tiếng nói dần dần có sự chênh lệch: tiếng nói luôn luôn phát triển nhanh hơn chữ viết, cách phát âm thay đổi, nhất là khi những ngôn ngữ địa phương hòa nhập với nhau do sự di chuyển càng ngày càng dễ dàng. Chữ viết không thể chạy theo tiếng nói để ghi lại tất cả những thay đổi trong cách phát âm: nó không còn là một dụng cụ ghi âm thuần túy như lúc đầu mà đã có đời sống riêng của nó qua các tác phẩm văn học.

Nếu chúng ta tiếp tục lý luận trên khía cạnh ghi âm thì chữ Quốc Ngữ cũng phải được sử dụng cùng một cách đối với các danh từ riêng ngoại quốc. Nghĩa là chữ Quốc Ngữ cũng đóng vai trò "ghi âm" đối với những danh từ đó: chữ viết chỉ để diễn tả tiếng nói theo cách phát âm. Thí dụ Paris phải viết là Pa-ri, thủ đô nước Mỹ phải viết là Oa-sinh-tơn, thủ đô Liên Bang Xô Viết phải viết là Mát-xcơ-va, và nước lớn nhất của Châu Úc phải viết là Ôt-xtrây-li-ơ, nhà thơ Pháp nổi tiếng về ngụ ngôn phải viết là La Phông-ten, ông tướng Mỹ

một thời nổi tiếng trong chiến tranh Việt Nam phải viết là Ôc-t-xmơ-rơ-len, v...v... Vì những danh từ riêng đó được đọc như vậy, hay gần như vậy.

Những nhà chuyên môn về ngôn ngữ học miền Bắc nước ta đã có lý luận trên đây và đã áp dụng triệt để nguyên tắc này, từ khi có nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Trước đó nữa, các vị tiền nhân cũng đã áp dụng nguyên tắc này, nhưng lại qua một trung gian là chữ Hán. Nghĩa là người Trung Hoa tìm những chữ Hán có cách đọc tương tự như tiếng ngoại quốc để viết ra tiếng đó, rồi người Việt Nam lại đọc lại những chữ Hán đó theo kiểu Việt Nam. Theo thể thức này thì ta có Ba Lê, Hoa Thịnh Đốn, Mạc Tư Khoa, Bảo Gia Lợi, Lã Phụng Tiên, Nã Phá Luân, Kha Luân Bố, Mạnh Đức Tư Cưu, v...v... (còn Westmoreland thì chúng tôi chịu, quý độc giả nào biết xin chỉ giùm!).

Phương pháp trên đây có cái hay là nó có tính thống nhất: bất kỳ một từ nào của bất cứ ngôn ngữ nào trên thế giới, chỉ cần người nước đó đọc lên là ta có thể viết ngay được tiếng đó, ít nữa là một cách lơ lớ!

Nhưng nó cũng có nhiều cái dở.

Cái dở trước tiên chính là ở chỗ lơ lớ nói trên. Vì ta không có cách nào để ghi âm đúng như cách đọc của người dân bản xứ. Đó là chưa kể cùng một tiếng mà tùy theo giọng địa phương, người dân bản xứ có thể đọc rất khác nhau.

Cái dở thứ hai là ta không tôn trọng chữ viết của nước khác. Chữ viết của một nước - cũng như tiếng nói - là một phần của văn hóa nước đó. Không thể chỉ xem chữ viết như một "vỏ bọc" của tiếng nói, mà nó có truyền thống riêng của

nó, nhiều ít tùy mỗi nước. Trên thế giới hiện nay có một quy ước về việc tôn trọng chữ viết danh từ riêng nước khác, nếu chữ đó dùng cùng loại mẫu tự với chữ mình, điển hình là mẫu tự la-tinh. Người Mỹ viết Georges Pompidou và người Pháp viết George Bush, họ không lẫn lộn hai cách viết chữ George(s) có "s" và không "s" để tôn trọng chữ viết của nhau. Người Pháp có nhà vật lý học De Broglie, không ai viết là De Breuil nại lý do đó là cách đọc tên ông ta. Người Việt Nam sẽ nghĩ gì khi người ngoại quốc viết tên mình hoàn toàn khác, với lý do là họ cần phải đọc đúng như ta đọc? Chắc chắn nhiều người không vui khi người Pháp viết họ "Nguyễn" của mình thành "N'Guyen", nại lý do họ không đọc được vần "Ng" nên phải tách hai chữ "N" và "g" ra cho dễ đọc. Gần đây một tờ báo Pháp đã đưa "Tong Thong Mit-to-rang" trên báo chí Việt Nam ra làm chuyện phỉếm vì chữ "Tổng thống" tình cờ đọc giống "tonton" của Pháp, và vì cách viết tên tổng thống của họ theo lối ghi âm. Nếu cứ theo phương pháp ghi âm đó thì trên báo Pháp ta sẽ thấy "Ho Tchi Migne" thay vì "Ho Chi Minh" như họ vẫn viết xưa nay.

Nhưng cái dở chính nằm trong khía cạnh thực tế: phiên âm tất cả danh từ riêng của tiếng ngoại quốc làm cho người đọc bị cô lập với thế giới bên ngoài: khi đọc sách báo ngoại quốc nhiều khi ta ngỡ trước những tên lạ, thật ra là những tên ta đã biết, nhưng vì ta viết nó kiểu khác nên không nhận ra (Australia và Ôt-xtrây-liơ). Đã có cậu sinh viên toán ngữ ngành khi đọc đến ông Cauchy trong sách Pháp, trong khi đó cậu rất rành định lý Cô-si đã học trong sách Việt.

Vì những lý do đó mà có người đề nghị cứ viết nguyên dạng chữ ngoại quốc: Paris, Washington, La Fontaine, v...v...

Đề nghị này thật ra là một cái bẫy. Nếu trên đời này chỉ có tiếng Pháp và tiếng Anh thì đơn giản quá! Nhưng khổ nỗi thế giới có hàng trăm thứ ngôn ngữ khác nhau, rất nhiều ngôn ngữ dùng chữ viết không có một liên hệ nào với mẫu tự la-tinh thì làm sao áp dụng nguyên tắc đó được? Ngay cả những ngôn ngữ dùng mẫu tự la-tinh cũng đã khác nhau vì có những dấu đặc biệt mà chữ Việt không có: thí dụ chữ Pháp có "ç", có "trema", chữ Tây Ban Nha có "ñ", chữ Thụy Điển có dấu tròn trên chữ "a", chữ Na-Uy lại có chữ "o" có gạch chéo, v...v... thì làm sao ta có thể viết nguyên dạng chữ của những ngôn ngữ đó được? Một máy đánh chữ bình thường không thể nào có đủ các dấu đặc biệt cho tất cả các chữ viết dùng mẫu tự la-tinh.

Vì vậy phương pháp "cứ viết nguyên dạng chữ ngoại quốc" xem ra không ổn.

Từ những nhận xét trên, chúng tôi đã đưa ra những đề nghị sau đây.

Trước hết là ba nguyên tắc.

1. Nguyên tắc thứ nhất: ưu tiên cho cách viết, không ưu tiên cho cách đọc (nếu cần có thể chú thêm cách đọc). Chữ Quốc Ngữ lúc khai sinh là chữ ghi âm, nhưng quá trình sử dụng đã tạo cho nó một đời sống riêng, nó trở thành một phần của văn hóa Việt Nam, không thể bắt nó chỉ đóng vai trò phụ thuộc là ghi âm tiếng nói. Nếu chỉ dùng để ghi âm thì phải viết "điệu chè be bét" cho người Hà Nội, và "gi giảng xa xua" cho người Sài Gòn! Và như vậy chắc cũng chẳng cần đến chữ Quốc ngữ, cứ việc dùng thẳng các ký hiệu quốc tế dùng để ghi âm cho tiện việc!

2. Nguyên tắc thứ hai: không viết nguyên dạng chữ ngoại quốc và không qua trung gian một chữ khác để viết các danh từ riêng ngoại quốc trong tiếng Việt. Ta phải tìm một phương pháp sao cho những danh từ riêng ngoại quốc khi được viết bằng chữ Việt vẫn tránh được những cái dở của một cách phiên âm làm mất dạng nguyên thủy.

3. Nguyên tắc thứ ba: chấp nhận phong phú hóa chữ Quốc Ngữ nếu cần. Chữ Quốc Ngữ không phải là một chữ "chết" hiểu theo nghĩa bất di bất dịch của những cổ ngữ, nên ta phải mạnh dạn đề nghị bỏ tước nó khi thấy có nhu cầu.

Các ngôn ngữ trên thế giới tuy nhiều thật nhưng có thể xem các chữ viết như thuộc về một số họ chính. Chữ Việt thuộc về họ các chữ dùng mẫu tự la-tinh nên ta có thể dựa trên kinh nghiệm của các nước có chữ viết cùng họ với ta. Hiện Liên Hiệp Quốc dùng sáu ngôn ngữ chính thức là Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Nga, Hoa, A Rập, trong đó có ba ngôn ngữ dùng mẫu tự la-tinh. Vậy chữ Việt thuộc một họ rất quan trọng và rất phổ biến. Trong họ này đã có một cố gắng để hệ thống hóa cách viết các danh từ riêng từ những họ khác, như tiếng Hoa, tiếng Nhật, tiếng Nga (mẫu tự cyrillic), tiếng A Rập, v...v...

Sau đây là những điểm cụ thể:

1. Để viết các danh từ riêng của tiếng ngoại quốc, ta thêm vào bộ chữ cái của chữ Quốc Ngữ bốn chữ cái F, J, W, Z, để có một "bộ chữ cái nở rộng", đồng thời ta chấp nhận viết chữ đa âm, chứ không chỉ gò bó trong các chữ đơn âm, chỉ thuận tiện cho tiếng Việt, nhưng bất tiện khi cần viết tên ngoại quốc. Ta cũng chấp nhận những phụ âm kép như "st", "pl",... không có trong tiếng Việt.(2)

2. Các danh từ riêng của những ngôn ngữ dùng mẫu tự la-tinh sẽ được viết giống như tiếng nguyên thủy nếu gồm những chữ trong bộ chữ cái nở rộng của chữ Việt. Thí dụ: Paris, Washington, Jaruzelski,... Nếu có những dấu đặc biệt thì phải lấy chữ nào gần nhất để thay vào. Thí dụ: Francois Mitterrand thay vì François Mitterrand. Nếu cần, có thể chú giải cách đọc.

3. Các danh từ riêng của những ngôn ngữ không dùng mẫu tự la-tinh phải qua một phương pháp chuyển âm trực tiếp từ chữ nguyên thủy. Ta phải có một phương pháp riêng



cho tiếng Việt, nhưng đó là công việc của những nhà chuyên môn. Trong khi chờ đợi, chúng tôi đề nghị tạm dùng những phương pháp chuyển âm đã có sẵn. Tiện lợi nhất là dựa vào phương pháp chuyển âm của tiếng Anh, với vài bổ sung nếu cần, chứ không dùng phương pháp của tiếng Pháp, vì tiếng Anh phổ thông hơn, thực tế hơn tiếng Pháp, và nhất là cách phát âm tương đối không quá khác tiếng Việt như tiếng Pháp.

Thí dụ: Gorbachev viết đơn giản hơn và hợp lý hơn Gorbatchev, vì trong tiếng Việt, vần "ch" đọc giống như tiếng Anh. Lenin đúng với nguyên thủy hơn Lénine của Pháp, vì các nguyên âm "âm" như chữ "e" tận cùng của Pháp không có chỗ đứng trong cách đọc tiếng Việt. Nhưng cách phiên âm của Anh cũng có những điểm khó hiểu: điển hình là Moscow, nếu theo nguyên tắc phiên âm của họ thì phải viết là Moskva, vừa đúng như chữ người Nga viết, vừa giống như cách người Nga đọc. Praha được người Anh và người Pháp viết lại là Prague có lẽ vì cách đọc của họ tiện lợi hơn, nhưng không có lý do gì chúng ta lại bỏ chữ Praha nguyên thủy của người Tiệp Khắc để viết "Prague", nhất là ta đọc Praha dễ hơn đọc Prague.

Tạm thời, về địa danh, chúng tôi đề nghị dùng cách viết trong cuốn "Grand Atlas de Géographie" của bộ "Encyclopaedia Universalis", theo đó tên các thành phố lớn ở Châu Âu được viết là London, Lisboa, Roma, Munchen, Praha, Warszawa, Moskva, Beograd, Bucuresti... Bộ sách này tuy là của Pháp nhưng không dùng Londres, Lisbonne, v...v... Các nước Đông Âu mang tên Poland, Czechoslovakia, Hungary, Yugoslavia, Bulgaria, Romania, Albania...

4. Trường hợp tiếng Hoa. Người Trung Hoa đã chính thức đưa ra một phương pháp phiên âm những danh từ riêng của họ thành chữ viết dựa trên mẫu tự la-tinh (pinyin). Từ đây các báo chí tây phương khỏi phải nhúc đầu để tự chế ra những chữ phiên âm các nhân danh và địa danh của Trung Quốc. Từ vài năm nay, đọc báo tiếng Anh hay tiếng Pháp đều thấy Beijing và Mao Zedong, thay vì Peking và Mao Tse Tung, hoặc Pékin và Mao Tsé Toung! Cũng nên lưu ý là người Trung Hoa đã dùng những chữ đa âm để phiên âm ngôn ngữ của họ.

Vì mối liên hệ đặc biệt giữa tiếng Hoa và tiếng Việt, chúng tôi đề nghị không dùng cách phiên âm trên đây, chỉ có giá trị rất tương đối cho các ngôn ngữ phương tây, mà không diễn tả được những âm sắc của tiếng Hoa. Ta đã có chữ Hán Việt là cách viết và đọc chữ Hán của người Việt vừa chính xác vừa phong phú thì ta nên tiếp tục. Bắc Kinh vừa dễ đọc hơn, vừa có ý nghĩa hơn là Beijing. Tuy nhiên, có khi chúng ta bí khi đọc Zhuangzi trên một tờ báo Anh, không biết nó là chữ gì! Tốt nhất là ta phải có một từ vựng (lexique) đối chiếu chữ pinyin và chữ Hán Việt thì mới giải quyết được vấn nạn này. Rất may là chúng tôi đã nhận được bản từ vựng một số nhân danh và địa danh Trung Hoa đang thông dụng do giáo sư Trần Huy Bích ở California sưu tầm. Cảm ơn giáo sư Trần Huy Bích về đóng góp này. Để đáp ứng nhu cầu tại hải ngoại, chúng tôi đề nghị viết chữ Hán

Việt và chú thích chữ pinyin trong ngoặc. Thí dụ: Triệu Tử Dương (Zhao Ziyang).

5. Trường hợp đặc biệt. Ít có quy luật tránh được ngoại lệ, nhưng có lẽ chúng ta sẽ phải chấp nhận nhiều ngoại lệ hơn bình thường trong những quy ước nêu trên. Lý do là vì chữ viết từ trước đến nay đã là một cái gì ăn sâu trong đời sống hàng ngày, nên cũng khó mà thay đổi đột ngột. Hơn nữa, có những tiếng này nghe êm tai hơn tiếng kia, nên dù nó có không hợp lý lắm chăng nữa, ta vẫn thích dùng. Do đó sẽ có rất nhiều tên quốc gia dùng theo thói quen, như Pháp, Mỹ, Đức, Úc, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Ba Lan, Thụy Sĩ, Tiệp Khắc, v...v... Nhưng còn những địa danh khác (không phải tên nước) và nhân danh thì chúng tôi sẽ cố gắng tôn trọng những quy ước nêu trên.

Để chấm dứt, chúng tôi xin nêu vài ý kiến khác không liên quan đến danh từ ngoại quốc, nhưng cũng hữu ích để thống nhất cách viết trên Thông Luận:

1. Các danh từ riêng được viết hoa tất cả các chữ: Việt Nam, Sài Gòn, Đà Lạt, Hà Nội (không viết Việt nam, Sài-gòn, Đà-lạt, Hà nội), Nguyễn Văn Hùng, Trần Thị Lan (không viết Nguyễn văn Hùng, Trần-thị-Lan)... Các chữ dùng trong một tên riêng cũng viết hoa mỗi chữ: Hội Phát Triển Văn Hóa Việt Nam.

2. Các danh từ riêng dùng làm tỉnh từ cũng viết hoa như danh từ: truyền thống Việt Nam, cách mạng Pháp,...

3. Chỉ dùng gạch nối trong trường hợp những chữ phiên âm từ ngoại ngữ và đã tiêu hóa vào tiếng Việt: xà-bông, cà-rốt, đô-la, lô-gích, la-tinh, mác-xít...

Trên đây chỉ là ý kiến của ban biên tập Thông Luận, tạm thời áp dụng để các bài báo được thống nhất trên hình thức. Rất mong được sự góp ý của quý độc giả, để chữ Việt chúng ta ngày càng phong phú hơn.

**Phạm Ngọc Lân**

(1) Cuốn "Tiếng Việt trên đường phát triển", của ba tác giả Nguyễn Kim Thản, Nguyễn Trọng Báu và Nguyễn Văn Tu (nxb KHXH 1982) có nhắc đến hội nghị "Chuẩn mực hóa chính tả và thuật ngữ khoa học" trong hai năm 78 và 79. Nhưng hội nghị này chưa đi đến kết quả nào.

(2) Hiện nay trong nước cũng có khuynh hướng này: thêm F, J, W, Z, dùng chữ đa âm và chấp nhận các phụ âm kép. Trong sách đã dẫn trên đây, trang 286, nguyên tắc đề ra là phiên âm thẳng từ nguyên ngữ sang tiếng Việt, dựa trên cách đọc của người bản xứ, không dựa trên cách viết, ngược lại với đề nghị của chúng tôi. Lý do đưa ra là phải trả lời câu hỏi: "Đề cho ai đọc và ai xem? Cho hàng chục triệu hay cho mấy vạn người?" Các tác giả muốn cho đại đa số quần chúng đọc dễ dàng và nhớ dễ dàng. Chúng tôi sẽ đồng ý là dễ đọc nếu chúng ta trở lại lối phiên âm Hán Việt kiểu "Mạnh Đức Tư Cưu". Còn nếu viết Oxytrâyliô như các tác giả đề nghị thì chúng tôi không thể hiểu được là nó dễ đọc và dễ nhớ hơn viết Australia ở chỗ nào?

# Một nửa

Phan Công Luận

*"Nửa cái bánh mì vẫn là bánh mì,  
nhưng nửa sự thực không phải là sự thực."  
(Dương Thu Hương)*

1

Đây là một câu chuyện vừa cao vừa xa; nó đặt ra ở mức độ Nhà Nước và bắt đầu cách đây cũng đã hơn một thế kỷ. Viết "Tuyên Ngôn Của Đảng Cộng Sản" (1848), Karl Marx đã đưa ra nhiều nhận định sắc sảo về hình thức chính quyền gọi là Nhà Nước, theo đó Nhà Nước chỉ là một kiến trúc thượng tầng của loại xã hội phân chia thành giai cấp. "*Nhà Nước là quyền lực được tổ chức của một giai cấp nhằm thống trị các giai cấp khác*". "*Nhà Nước tư bản chỉ là một thứ ủy ban quản lý những công việc kinh doanh chung của toàn bộ giai cấp tư sản*". Cái kết luận tất yếu của quan điểm này là, khi không còn cái cơ sở hạ tầng đã sản sinh ra nó, thì cũng không còn Nhà Nước.

Trong "Chống Daring" (1878), Friedrich Engels đã phác họa con đường diệt vong của Nhà Nước. Giai cấp vô sản chiếm lĩnh Nhà Nước, và đặt những tư liệu sản xuất dưới quyền sở hữu của tất cả tập thể. "*Cái hành động đầu tiên ấy của Nhà Nước với tư cách là người đại diện cho toàn thể xã hội (...) cũng là hành động cuối cùng của nó với tư cách là Nhà Nước*". Khi không còn giai cấp nào nữa để áp bức thì sự can thiệp của một quyền hành Nhà Nước vào những quan hệ xã hội cũng trở thành thừa. "*Sự cai trị con người nhường chỗ cho sự quản lý sự vật và sự điều khiển những hành động sản xuất. Nhà Nước không bị hủy bỏ, nó tàn lụi đi*".

Bình luận đoạn văn nói trên của Engels, Lenin phân biệt trong "Nhà Nước và Cách Mạng" (1917), hai thứ Nhà Nước: Nhà Nước tư bản mà giai cấp vô sản cần phải đánh đổ (bởi vì chẳng đời nào nó sẽ tự triệt tiêu), và Nhà Nước vô sản. Đây là cái Nhà Nước, sau khi chiếm hữu các tư liệu sản xuất và trấn áp giai cấp tư sản thành công bằng chuyên chính vô sản, sẽ tự nó tiêu vong. Cái Nhà Nước sẽ chết dần sau cách mạng vô sản ấy, Lenin còn gọi nó là "*nửa Nhà Nước*", bởi vì nó sẽ từ từ mất đi cái chức năng chính trị, để chỉ còn là một cơ quan hành chính, trước khi bước vào viện bảo tàng đồ cổ.

Câu chuyện "MỘT NỬA" đến đây chỉ mới được một nửa, đó là cái nửa trên văn bản, trên lý thuyết. Cái nửa kia, nửa trong cuộc đời, trong thực tiễn, hình như lại phát triển theo một chiều hướng trái ngược. Có một khoảng cách lớn giữa những Nhà Nước cộng sản hiện nay với cái "nửa Nhà Nước" - dù chưa tàn lụi - của ông Lenin, đủ lớn để làm điên đầu mấy

ông trí thức xã hội chủ nghĩa!

Ở Việt Nam, ông Trần Văn Giàu, một sử gia đã từng lăn lộn lâu đời giữa chồng sách vở kinh điển của chủ nghĩa mác-lênin, mới đây đã thú nhận: "*Nhà Nước nó sinh ra nhiều vấn đề ghê gớm lắm mà tất cả những nhà khoa học, trong đó có tôi, không đủ can đảm để nghiên cứu. Tại làm sao những người cách mạng và kháng chiến như chúng ta lại xây dựng một Nhà Nước quan liêu không ai bằng, một tỉnh Thanh Hóa đông nhân viên hơn toàn bộ Đông Dương thời Pháp thuộc, một Nhà Nước lạ lùng như thế, rồi cả nước Việt Nam này cũng tương tự, thì lấy cái gì mà nuôi Nhà Nước. Tạo ra nó mà để cho nó nghèo, thì nó ăn trộm, trả cho nó mức lương chết đói thì nó phải bóc lột nông dân; tôi đã bảy mươi mấy tuổi đời nhưng chưa thấy thời kỳ nào mà người nông dân nghèo như bây giờ (...) Tại làm sao? Vì phải nuôi cái bộ máy Nhà Nước to quá!*" (Tuổi Trẻ, 27-10-88).

2

Ông Marx đã định nghĩa Nhà Nước như một công cụ thống trị giai cấp; điều ấy có thể rất đúng, ít nhất vào thời điểm đó. Sự thể, bây giờ, không hẳn vẫn còn như vậy: trong các nước tư bản, Nhà Nước mỗi ngày càng hành động giống như một người trọng tài giữa các nghiệp đoàn chủ - thợ. Nhưng đó là chuyện khác; vấn đề ở đây là lối định nghĩa của ông Marx. Ông đã định nghĩa Nhà Nước bằng cái chức năng của nó, và không ít người đã xem ông như người đi tiên phong của một trường phái xã hội học và dân tộc học gọi là "phân tích chức năng", một lối tư duy rất phổ biến và phong phú ở thế kỷ sau. Áp dụng chặt chẽ và triệt để, cách nghiên cứu này có khả năng phát hiện ra nhiều sự thực đáng để suy ngẫm.

Một trong những luận điểm căn bản của phương pháp chức năng là "*chức năng tạo ra cơ quan*" (chức năng trấn áp giai cấp để ra Nhà Nước); một luận điểm cơ sở khác là "*bất cứ một cơ cấu nào, khi đã đảm nhận cùng một chức năng với một cơ quan, cũng có thể được xem là một cơ quan tương đương*". Theo quy chế của các đảng cộng sản thì mọi đảng cộng sản đều là những tổ chức tranh đấu của giai cấp công nhân, nhằm giành lấy chính quyền và áp đặt chế độ chuyên chính vô sản. Điều quan trọng và rõ ràng ở đây là, sau khi nắm chính quyền, đảng cộng sản nhất quyết phải trở thành một công cụ trấn áp nghiêm ngặt của giai cấp vô sản, nghĩa là... một Nhà Nước theo định nghĩa chức năng của Karl Marx. Và đây là một Nhà Nước, không những tự thân (tồn tại nhưng không ý thức được vai trò của mình), mà còn tự giác (ý thức cao độ nhiệm vụ lịch sử của nó), không chỉ là



một Nhà Nước ở trong Nhà Nước, mà còn là một Nhà Nước ở trên Nhà Nước, một "Siêu Nhà Nước"!

"*Đảng lãnh đạo, Nhà Nước quản lý*", đó là bộ máy chánh quyền tại các nước cộng sản nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Cái cấp bậc lãnh đạo, tương đương với Nhà Nước tư bản, là tổ chức Đảng, bởi vì nó có cùng chức năng trấn áp và nắm thực quyền, trị giá của nó ít nhất là một. Cấp bậc quản lý, cái anh Nhà Nước bù nhìn, hữu danh vô thực, chỉ đáng gọi là "Nhà Nước", hay nói theo Lenin, "nửa Nhà Nước", trị giá của nó đúng là một nửa. Các ông trí thức xã hội chủ nghĩa ơi, cứ thử cộng lại mà xem, một với một nửa, đâu phải là một hay một nửa, mà là một rưỡi! Làm gì có chuyện từ một xuống một nửa, rồi tiêu vong thành số không. Chỉ có chuyện từ một lên một rưỡi, (nếu không phải là hai!), tiền đề của một thảm kịch và một bi hài kịch.

Cái thảm kịch ở đây là hai tầng áp bức. Ông Giàu viết tiếp: "*Cái bộ máy đó, nó đè nặng trên nông dân và công nhân*". Trong bài của ông, cái bộ máy đó là Nhà Nước; thật ra, đó là bộ máy Đảng/Nhà Nước, nếu muốn nói thật chính danh. Trong các nước tư bản, Nhà Nước tư bản đã thừa biết từ lâu là nó không có khả năng nuôi sống mọi người, nếu không có những hoạt động kinh doanh của xã hội dân sự. Ở các quốc gia chậm tiến, đi theo con đường tư bản, Nhà Nước đã phải còng lưng chịu đựng cái gánh nặng của một tầng lớp tư sản dân tộc vắng mặt hoặc quá yếu ớt. Tình hình của những nước chậm tiến phiêu lưu vào con đường cộng sản còn bi đát hơn, Nhà Nước đã không thể chân đạp thể tư nhân sản xuất nổi (vì lối làm ăn phản kinh tế và những giả thuyết sai bét về kinh tế tâm lý học), mà còn phải nuôi dưỡng cả một bầy cán bộ kiểm soát "ăn theo". Đó cũng là lý do khiến các quốc gia cộng sản khác, dù khá giả hơn lúc đầu, cũng không có khả năng cất cánh. Ai nuôi hàng triệu đảng viên đảng cộng sản khi các đảng này lên nắm chính quyền, nếu không phải là Nhà Nước, nghĩa là nhân dân? Đây là một câu hỏi khó lòng tránh né mãi.

"*Ăn trộm*" và "*bóc lột*", cái bộ máy đó, vẫn theo lời ông Giàu, còn "*không có hiệu lực*". Và đây là một bi hài kịch đích thực. "*Đảng lãnh đạo, Nhà Nước quản lý*" thực chất của cái hợp đồng chính trị chạy làng này là tuồng "thằng mù công thằng què" diễn lại. Thằng què "lãnh đạo", còn mắt nhưng tim óc cũng đã què quặt, nhìn đâu cũng chỉ thấy những kẻ thù cần phải tiêu diệt, lại mắc bệnh chủ quan không phân biệt nổi mộng với thực, chỉ vẽ toàn những đường tắt lảo lếu; thằng mù "quản lý" bước đi của cả cặp, cứ cả tin y theo lời hướng dẫn mà "*tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc*" vào toàn những chỗ chết. Thằng què bị ối còn nham nhở buộc tội bạn đã công nó xuống hố! Nhà Nước chịu trách nhiệm trước Đảng nhưng Đảng không chịu trách nhiệm với ai cả! Mười mấy năm trời xây dựng chủ nghĩa xã hội là ngần ấy năm hủy hoại cộng đồng dân tộc, tiêu hao sinh lực và tài nguyên quốc gia.

Về sau, Lenin đã than thở trong chúc thư (1922) là, rất cuộc, cách mạng đã chỉ "*lấy lại bộ máy Nhà Nước cũ của*

*Nga hoàng và của giai cấp tư sản*". Nhưng câu chuyện "Một Nửa" đến đây đâu đã hết. Lenin vĩ đại đã nói nhầm vì bệnh ấu trĩ "nóng vội cách mạng", bàn về Nhà Nước mà lại quên khuấy vai trò tai hại của các đảng cộng sản do ông dựng lên khuôn mẫu! Những đồ đệ của ông ngày nay lại mắc bệnh (già nua?) "lùng khùng, cái lương", nửa ung cái tổ Nhà Nước, nửa lại quá ớn cái bàn tay uốn nắn của Đảng, "*băng khuâng đứng giữa hai giòng nước*"...

3

"*Bây giờ phải sửa nó như thế nào?*" Ông Giàu hồ hoán và kêu gọi sự tham gia của những nhà khoa học xã hội. Đây không phải là một vấn đề khoa học, nhất là thứ khoa học giả cây kiểu mác-xít lê-nin-nít; nó là một vấn đề chính trị. Hãy kéo cổ thằng què yếu quái xuống, đưa hấn đôi nạng gỗ, buộc hấn phải chấm dứt kiếp sống ăn bám tắc trách - quýt làm cam chịu khi thất bại, cam làm quýt hưởng khi thành công - chỉ đường cho hấn vào bệnh viện tâm thần nếu cần; và trả cho thằng mù cây gậy dò đường, dù đôi mù nhưng còn đủ tâm trí, khi có tự do và trách nhiệm, hấn có thể tự xoay xở lấy một mình. Hãy bắt buộc Đảng phải vất bỏ cái lá nho Nhà Nước, gánh chịu trách nhiệm trước nhân dân về mọi sự thất bại, chấp nhận luật đào thải của tạo hóa, rút lui khi không có khả năng giải quyết những vấn đề lớn nhỏ của đất nước, để Nhà Nước, không còn bị khuynh loát, trở về với cương vị một Nhà Nước của toàn thể nhân dân - trong đó có những người cộng sản - điều khiển thực sự quốc gia trong tự do và tinh thần trách nhiệm.

Quyết tâm "*gọi con mèo là con mèo*" là điều rất đáng ca ngợi, với điều kiện là một trong hai vị trí của từ con mèo trong câu không được dành cho "*con mèo gâu gâu*" của trường phái Bút Tre! Ở Việt Nam, hiển nhiên là có vấn đề chính quyền. Nhưng đó chỉ là vấn đề Nhà Nước ở bề mặt, trong chiều sâu và chiều dày, nó chủ yếu là vấn đề Đảng Cộng Sản. "Đánh" Nhà Nước trước công luận, chỉ mới là đưa ra một nửa sự thực. Một nhà văn phái nữ tranh đấu trong nước, Dương Thu Hương, có lần đã viết đầu đó: "*Nửa cái bánh mì vẫn là bánh mì, nhưng nửa sự thực không phải là sự thực*". Có thể còn tệ hơn: đá kích Nhà Nước, thóa mạ thằng mù, thực chất có thể là mưu toan chống đỡ cho Đảng, che chở cho thằng què, kẻ thật sự mang trọng tội. Không đi đến cái kết luận ấy, tôi cho rằng tranh đấu như thế - cho một nửa sự thực - cũng không thể gọi được là đấu tranh. Không thể chủ trương đa nguyên mà chẳng dám công khai đòi hỏi Đảng Cộng Sản phải chấm dứt trò độc diễn, hồ hào dân chủ mà vẫn chỉ hạ bút viết nổi hai chữ "đối trọng" thay vì đối lập!

... "*Chọn một dòng hay để nước trôi?*" Nếu chưa sẵn sàng dứt khoát, tốt hơn nên ngừng. Về nhà, bắc nửa ấm nước, pha nửa bình trà, xách nửa gói đậu phộng, lên giường đắp chăn đến nửa ngực, đọc "Nửa chừng xuân" (hay "Nửa đời hương phấn"), còn ít lắm cảm hơn, dù chỉ nhập nhằng đọc được bằng nửa con mắt.

Phan Công Luận

## Hai cuộc gặp gỡ

Có những việc xảy ra mau quá và tự nhiên quá đến nỗi khó thấy kịp được tầm quan trọng. Ngày 5-1-1990, tôi gặp cụ Hoàng Khoa Khôi, đại diện nhóm Tờ-Rốt-Kýt (Cộng Sản Đệ Tứ Quốc Tế) và ngày hôm sau tôi cùng với một số anh em trong ban biên tập Thông Luận gặp ba anh Trần Hải Hạc, Nguyễn Ngọc Giao và Hà Dương Tường trong ban Thường Vụ Hội Người Việt Nam tại Pháp, đồng thời cũng là ban biên tập nguyệt san Đoàn Kết. Cần phải nói ngay là tư cách đại diện không phải là điều quan trọng, điều quan trọng là sự gặp gỡ giữa những con người.

Mọi sự bỗng nhiên trở thành giản dị, có lẽ vì tình hình thế giới và đất nước bỗng nhiên rực lên một ánh sáng mới làm cho mọi nhận định phút chốc trở thành dễ dàng.

Trong tập tài liệu cụ Hoàng Khoa Khôi tặng tôi, có một tờ truyền đơn của nhóm Đệ Tứ phát hành năm 1987, trong đó nhóm Đệ Tứ nói đến đoàn kết những tổ chức và những cá nhân yêu nước đã từng góp phần trong công cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước. Phần đông anh em trong Thông Luận không thuộc thành phần này, trái lại nhiều anh em, như chính cá nhân tôi, đã từng ủng hộ sự can thiệp của Hoa Kỳ tại Việt Nam và chưa từng tiếc chọn lựa ấy.

Chúng tôi trao đổi về những vấn đề lớn của đất nước. Về dân chủ đa nguyên, chúng tôi hoàn toàn đồng ý. Đa nguyên phải là đa nguyên đích thực và hoàn toàn, phải là sự bình đẳng tuyệt đối giữa mọi chính đảng, thuộc mọi khuynh hướng chính trị. Không thể chỉ có đa nguyên giữa những khuynh hướng trong nội bộ đảng cộng sản với nhau. Cũng không thể chỉ có đa nguyên giữa những chính đảng chấp nhận chủ nghĩa xã hội. Đảng là chuyện riêng của một số người, nhà nước là của chung toàn dân, nhà nước phải xuất phát từ quyền tự do. Bản hiến pháp hiện nay không chấp nhận được, phải thay thế nó bằng một bản hiến pháp mới trong đó mọi qui chiếu, trực tiếp hay gián tiếp, về một chủ nghĩa hay một chính đảng đều phải bị loại trừ và trong đó các quyền tự do căn bản về tư hữu, kinh doanh, ngôn luận, chính trị phải được long trọng xác nhận.

Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc? Đồng ý về nội dung, nhưng anh em Đệ Tứ không ưa từ ngữ đó vì nó đã bị những đồ đệ Việt Nam của Stalin lạm dụng quá nhiều. Anh em còn nhắc lại là có lúc người ta đã nhân danh "đoàn kết dân tộc" để tàn sát những người yêu nước. Đồng ý là phải thận trọng nhưng chẳng lẽ từ ngữ nào đảng cộng sản Việt Nam đã dùng thì đối lập không được dùng nữa hay sao? Chúng tôi đồng ý đây chỉ là một vấn đề ngôn ngữ không thể ngăn cản được sự hợp tác. Anh em Đệ Tứ cũng thấy cần phải truy tố một thiểu số, một thiểu số mà thôi, đã có nợ máu. Tôi đáp lại rằng làm thế nào để định nghĩa thiểu số đó, và chúng ta sẽ phải xử bao nhiêu người, điều đó có ích lợi gì và đến bao giờ mới chấm dứt? Cuối cùng chúng tôi đã đồng ý phải xóa bỏ

hết mọi hận thù, để mạnh dạn lật qua một trang sử mới.

Kết luận sau cùng là không có gì ngăn cản một sự hợp tác hoàn toàn. Chúng tôi chia tay nhau trong tình cảm giữa một người anh cả và một đứa em út.

Cuộc gặp gỡ ngày hôm sau bắt đầu bằng những câu chào hỏi và những tiếng cười rộn rã. Một phần tư thế kỷ trước nhiều người trong chúng tôi đã biết nhau, đã đấu khẩu, đã ẩu đả tay chân với nhau. Ngày hôm nay, những kỷ niệm đó hình như chỉ giúp cho cuộc tái ngộ thêm phần thân mật.

Nhưng từ 15 năm nay chúng tôi không còn gặp lại nhau nữa. Mười lăm năm kể từ ngày 30-4-75. Ngày hôm nay trên đầu chúng tôi đã hai thứ tóc. Cuộc nói chuyện bắt đầu bằng một khoảng im lặng. Có lẽ trong lúc ấy chúng tôi đều làm tổng kết những gì đã xảy ra. Biết bao nhiêu đam mê, biết bao nhiêu mất mát, để rồi ngày nay đất nước tiều tụy và nghèo nàn như thế này. Tất cả chúng tôi đều đã thất bại. Trong niềm vui gặp gỡ hình như có tiếng thở dài.

Cũng từng ấy vấn đề.

Hòa giải dân tộc? Có lẽ chúng tôi chẳng cần bàn dài dòng. Cuộc gặp gỡ của chúng tôi ngày hôm nay tự nó đã là một sự hòa giải. Một người trình bày, một vài cái gật đầu tán thành.

Dân chủ đa nguyên cũng vậy. Khi vấn đề đã sáng tỏ, sự bàn cãi chỉ còn mục đích cùng nhau nhận diện những khó khăn cần phải vượt qua. Nhưng những khó khăn của chúng tôi không giống nhau bởi vì chúng tôi vẫn còn tạm thời ở những cương vị khác nhau.

Tất cả chúng tôi, và có lẽ nhất là những người anh em vừa gặp lại, đều không đơn giản quá đáng những trở ngại vẫn còn tồn đọng trước mắt. Hôm nay chúng tôi nói chuyện thân mật với nhau ở Paris, nhưng ở Việt Nam những người cùng lập trường như tôi đang quần quai trong các ngục tù. Tôi nói lên điều đó và tất cả chúng tôi đều cảm thấy cùng một sự bất bình, vì chúng tôi chia xẻ với nhau hình ảnh một đất nước Việt Nam ngày mai, trong đó có tiếng nói và chỗ đứng ngang nhau cho mọi người. Hơn nữa chúng tôi đều đang phấn đấu để cái ngày mai đó đến sớm.

Sự trao đổi ý kiến về tình hình thế giới và đất nước sau đó cũng chỉ là dịp để thấy rằng chúng tôi không khác gì nhau về cơ bản. Có nhiều phân tích trên đó sự đồng tình không tồn trọng cả biên giới giữa "bên này" và "bên kia".

Nếu đi sâu vào những chi tiết cụ thể, có thể chúng tôi sẽ có những nhận định khác biệt. Nhưng thắm thoát đã hơn ba giờ thảo luận, chúng tôi chia tay nhau trong niềm vui lớn của sự gặp lại.

Nhưng niềm vui lớn nhất là ở chỗ chúng tôi đã xích lại gần nhau, sau một quá khứ xung đột dữ dội, mà không ai có cảm tưởng là đã qui phục, hay thuyết phục ai. Mạch tư tưởng của chúng tôi đã đi theo sự thay đổi và thăng trầm của đất nước. Chúng tôi đều đã thay đổi theo thời gian và các biến cố. Và chính lương tâm đã đem chúng tôi lại gần với nhau. Lòng yêu nước đã khiến chúng tôi xung đột nhau trong quá khứ. Lòng yêu nước cũng khiến chúng tôi hòa giải với nhau ngày hôm nay để, tôi hy vọng, sẽ sớm đứng cùng một chiến tuyến trong cuộc đấu tranh vì tự do dân chủ.

Nguyễn Gia Kiểng

## Họp thân hữu Thông Luận

Ngày chúa nhật 14-01-90, các thân hữu và độc giả Thông Luận đã họp lần thứ năm kể từ ngày có sinh hoạt này, cách đây một năm. Đã có gần 80 người tham dự buổi họp kỳ này.

Như thường lệ, chương trình được chia làm hai phần: phần đầu nói về những ý kiến đã nêu ra trong Thông Luận. Phần hai là các diễn biến tại Đông Âu và ảnh hưởng trên tình hình Việt Nam.

Đại diện một nguyệt san phát hành tại Hoa Kỳ đã đặt câu hỏi liên quan đến buổi gặp gỡ giữa một số anh em Thông Luận và đại diện của Hội Người Việt Nam tại Pháp (HNVNTP) vào ngày 6-1-90 vừa qua.

Ông Nguyễn Gia Kiểng đã xác nhận một cách minh bạch là Thông Luận có gặp đại diện của HNVNTP. Ngoài ra, trước đó một ngày, cũng đã gặp đại diện phe cộng sản đê-tư (của Trotsky) ngày 5-1-90. Ông Kiểng nhắc lại rằng Thông Luận chủ trương mọi người chấp nhận thể chế dân chủ đa nguyên cho Việt Nam và lập trường hòa giải và hòa hợp dân tộc đều nên gặp nhau để thảo luận, mổ xẻ những vấn đề mấu chốt của đất nước, tạo một thể liên minh vững chắc hầu xóa bỏ chế độ cộng sản độc tài độc đảng hiện nay. Trả lời câu hỏi là có phải Thông Luận "được" cộng sản tiếp xúc đúng như chương trình của họ là "cho phép" các hội đoàn thân cộng gặp gỡ các hội đoàn không cộng sản để thoát thế cô lập như tuyên bố ngày 12-12-89 của ban thường trực hội Người Việt Nam tại Pháp không, ông Kiểng xác định rằng buổi gặp gỡ đã được thỏa thuận giữa đôi bên một tháng trước đó. Vậy bản tuyên bố của hội có thể chỉ để hợp thức hóa việc làm nội bộ của họ.

Một độc giả đặt vấn đề: thẩm định của Thông Luận trên vai trò của HNVNTP như thế nào đối với chính quyền hiện tại? Nếu họ chỉ là những "con cờ nhỏ" thì có đáng gặp hay không hay chỉ mất thì giờ của anh em? Trả lời của Thông Luận: Nếu cần bàn về vấn đề Việt Nam, đối với những người thực sự quan tâm đến đất nước, thì mất thì giờ vì một người cũng nên mất. Thông Luận không đánh giá HNVNTP hay những người đại diện hội có vai trò gì đối với chính quyền hiện tại, mà chỉ quan tâm đến sự trao đổi giữa những con người. Thông Luận không chủ trương chiêu hồi ai, nhưng sẵn sàng chấp nhận đối thoại bình đẳng với những người trước đây dù có những khuynh hướng chính trị khác, nhưng nay cùng chia sẻ một lập trường.

Phần hai của chương trình bàn về tình hình các nước Đông Âu do ông Huỳnh Hùng dẫn nhập.

Ông Trần Thanh Hiệp lên tiếng khẳng định perestroika không thể cứu vãn chế độ cộng sản, mà thực ra ở Việt Nam cũng không được "hưởng" perestroika. Tất cả những gì gọi là cởi mở chẳng qua chỉ là theo đuôi - mà theo không tới - của các lãnh tụ cộng sản Việt Nam như họ vẫn thường làm

đối với tất cả những chính sách đường lối của các quan thầy. Ông cũng phát biểu là chúng ta chỉ hòa giải với những người chống lại chế độ độc đảng.

Tóm tắt những ý kiến của tham dự viên:

- Một ý kiến bị quan vì tại các xứ Đông Âu đều có các lực lượng tôn giáo rất mạnh mẽ, là nơi nương tựa tinh thần và hỗ trợ vật chất cho các lực lượng chống đối. Trong khi đó, tại Việt Nam, sau 15 năm áp đặt chế độ cộng sản tại miền Nam và 35 tại miền Bắc, ta không còn một lực lượng nào có tổ chức tồn tại trong nước để làm hậu thuẫn cho những người có tư tưởng đối lập với chính quyền. Công việc của ta sẽ khó khăn hơn và có nguy cơ kéo dài hơn.

- Một ý kiến đề cập đến sự thành lập một lực lượng đối lập có sức mạnh tại hải ngoại để hỗ trợ cho lực lượng chống đối vẫn âm thầm diễn ra trong nước, tạo một sự cảm thông giữa những người trong và ngoài nước.

- Một ý kiến cho rằng tất cả những lực lượng chống đối trong nước đều đã bị dập tắt.

- Một thân hữu đặt câu hỏi là Thông Luận có nên tiếp tục tranh cãi về vấn đề Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc nữa hay không?

Ông Nguyễn Gia Kiểng nhắc lại những lý do đưa đến sự cần thiết của lập trường hòa giải dân tộc. Chừng nào những lý do đó vẫn còn, lập trường hòa giải dân tộc vẫn còn cần được nhấn mạnh.

- Ông Nguyễn Võ Kỳ, ngay sau đó, đã phát biểu một số ý kiến không đồng ý với ông Kiểng.

Cử tọa liền đề nghị ông Kỳ dẫn nhập cho cuộc thảo luận kỳ tới về đề tài "Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc". Ông Kỳ đã nhận lời.

Cuối buổi họp, bản Tuyên Ngôn Đòi Tự Do Dân Chủ Của Người Việt Nam Ở Hải Ngoại đã được phổ biến. Theo lời yêu cầu, tuyên ngôn này được gửi kèm với số Thông Luận này.

### Quản Mỹ Lan lược thuật

#### Ghi chú bỏ túc

Đề thỏa mãn yêu cầu của nhiều độc giả muốn biết rõ hơn về các tác giả đã được nêu tên trong bài "Thử nhận diện dân chủ đa nguyên" (Thông Luận 23) ông Trần Thanh Hiệp tác giả bài đó đã bỏ túc phần ghi chú của ông như sau:

- Joseph Schumpeter: Capitalism, Socialism and Democracy, London: Allen & Unwin, 1976.
- Max Weber: Le savant et le politique, Paris, Plon, 1959 (Coll. 10/18)
- Economy and Society, Berkeley, University of California Press, 1978
- David Truman: The governmental process, New York, Knopf, 1951
- Robert Dahl: A preface to democratic theory, Chicago, University of Chicago Press, 1956
- Qui gouverne? Paris, Armand Colin, 1971
- Pluralism revisited, Comparative Politics, 1978
- A preface to economic democracy, Cambridge, Polity Press, 1985
- David Riesman: La foule solitaire, Paris, Arthaud, 1964
- Raymond Aron: Catégories dirigeantes ou classe dirigeante? Revue française de Science Politique, No 1, Février 1965

## Hồng quân Liên Xô rút khỏi Việt Nam

Để chuẩn bị thương nghị với Hoa Kỳ vào mùa xuân 1990 về vấn đề tài giảm binh bị tại vùng Đông Nam Châu Á, Liên Xô đã đơn phương rút về nước những đơn vị quân sự chiến lược khỏi căn cứ Cam Ranh hồi cuối năm qua.

Theo tin tình báo ghi nhận được tại Thái Lan, một phi đội gồm 14 chiến đấu cơ MIG-23 và một phần phi đội oanh tạc cơ gồm 16 chiếc TU-16 đã rút về căn cứ Vladivostok (Liên Xô). Phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Mỹ, bà Margaret D. Tutwiler, đã xác nhận cuộc triệt thoái này.

Các chiến hạm và các tiềm thủy đình cũng sẽ được Liên Xô rút về cùng với số oanh tạc cơ TU-16 còn lại. Tuy nhiên, các chiến lược gia quân sự tây phương ghi nhận rằng Liên Xô chưa thể rút đi hết các lực lượng quân sự còn đồn trú tại Cam Ranh chừng nào cuộc thương nghị về chiến lược quân sự trong vùng giữa Liên Xô và Hoa Kỳ chưa ngã ngũ.

Người ta tiên đoán rằng cho dù phải đơn phương rút quân, Liên Xô vẫn còn duy trì một lực lượng quân sự tối thiểu tại Việt Nam gồm ít nhất 10 hộ tống hạm, một số tàu vớt mìn, tàu đổ bộ và tuần tiễu ngoài khơi cùng với 6 oanh tạc cơ chiến lược TU-95 và một đài radar và một số máy bay chống tàu ngầm tại Cam Ranh.

Từ năm 1979, Hà Nội đã cho Liên Xô sử dụng lại căn cứ chiến lược quân sự Cam Ranh để nhận thêm viện trợ về kinh tế và nhất là để được hỗ trợ trong việc tiến chiếm Kampuchea và đánh lại Trung Quốc tại mạn bắc Việt Nam, theo hiệp ước hợp tác quân sự được ký kết giữa hai nước.

Hành động rút khỏi Cam Ranh này có hai mục đích rõ rệt. Thứ nhất là để chứng tỏ thái độ hòa dịu của Gorbachev đối với Hoa Kỳ mà Liên Xô không còn

khả năng tranh đua. Thứ hai là buộc Việt Nam phải tự lực cánh sinh trong việc phát triển đất nước, nhất là phải tự đi tìm những nguồn tài trợ kinh tế khác ngoài thế giới cộng sản tức là Tây phương và Đông Á.

Đây là một cuộc thử thách có tính sống còn đối với chế độ Hà Nội. Những nước cộng sản xa xôi đang bị Liên Xô bỏ rơi. Muốn hợp tác với thế giới tư bản, Hà Nội chỉ còn một con đường là thực hiện dân chủ đa nguyên tức tự do tuyên cử và một chế độ pháp trị.

## Tiền tri Trần Xuân Bách giảng dạy

Mười lăm năm thất bại của chính sách "dân chủ hóa trong nội bộ đảng" đã không ngăn cản ông Trần Xuân Bách, trong một bài báo dài đăng trên tờ Tiền Phong số ra đầu năm 1990, coi nó là xương sống của chiến lược đổi mới của đảng cộng sản Việt Nam

Mặc dầu vậy, ông Bách thấy rõ mối nguy đang rình rập các đảng cộng sản tại Châu Á. Theo ông, các nước xã hội chủ nghĩa phải coi chừng hiệu ứng dây chuyền của những biến cố Đông Âu và phải đổi mới toàn bộ và đồng bộ cả cơ chế kinh tế lẫn bộ máy chính trị nếu muốn tồn tại. Nhưng đổi mới như thế nào? Ông Bách cho rằng phải đổi mới... như cũ, nghĩa là bằng những cải tổ trong nội bộ đảng chứ hoàn toàn không có việc xét lại về căn bản chủ nghĩa xã hội. Và lại ông Bách tiên tri là từ đây sẽ bành trướng mạnh mẽ trên toàn thế giới.

Nhưng như vậy tại sao các chế độ cộng sản lại theo nhau sụp đổ tại Đông Âu? Rất giản dị, chỉ tại các nước này đã phân tích sai lầm (ông Bách không nói rõ là phân tích sai lầm cái gì), đã giáo điều và đã dung túng các thành phần tham ô, mất phẩm chất.

Ông Trần Xuân Bách không hề tỏ ra bối rối về sự kiện nạn

tham ô tại Việt Nam còn lan tràn hơn cả Đông Âu cũng như về việc đảng cộng sản Việt Nam, cho tới cách đây ba tháng vẫn còn lấy các nước Đông Âu, nhất là Đông Đức, làm kiểu mẫu.

Được biết ông Trần Xuân Bách là một trong những ủy viên "trẻ và nhiều tương lai" của bộ chính trị đảng cộng sản Việt Nam, khoảng 72 hay 73 tuổi (người trẻ nhất trong bộ chính trị là ông Võ Văn Kiệt 71 tuổi). Ông Bách được nâng lên bộ chính trị sau đại hội VI tháng 12-1986, một đại hội được coi là "đại hội đổi mới". Từ đó ông Bách đã không ngừng bày tỏ một lập trường bảo thủ và cứng rắn. Chính ông Bách đã chủ động chính sách "tró lại" văn nghệ sĩ sau khi nhận thấy những "sai lệch trầm trọng", điển hình là vụ bịt miệng báo Văn Nghệ.

Ông Trần Xuân Bách xuất thân là một giáo viên trường làng, nhờ hoạt động trong đảng mà lên. Hiện nay ông đóng vai trò của một chiến lược gia của đảng cộng sản Việt Nam và là một trong những người có hy vọng được thay thế ông Nguyễn Văn Linh đang đau nặng và đã xin từ chức.

Một đại hội ban chấp hành trung ương sẽ được triệu tập vào tháng 3-1990 trong đó vấn đề thay thế ông Linh sẽ được đặt ra.

## Liên xô khủng hoảng nội bộ trầm trọng

Gorbachev, "người của năm 89", bắt đầu năm 90 một cách bi đát.

Sau lời tuyên bố độc lập của đảng cộng sản Lithuania đối với đảng cộng sản Nga, Gorbachev đã đi công du Lithuania để chỉ được nghe xác nhận bởi dân chúng nguyện vọng được độc lập của họ. Đây là một trong ba nước cộng hòa vùng Baltic (hai nước kia là Estonia và Latvia) đã bị sát nhập vào Liên Xô năm 1940 theo những thỏa thuận ngầm giữa

Hitler và Stalin.

Ở phía Nam, nội chiến đã bùng nổ từ một tuần lễ qua giữa hai nước cộng hòa Azerbaijan và Armenia, làm hàng ngàn người chết và bị thương. Quân đội của Moskva gọi tới thủ đô đã không ngăn cản được các cuộc giao tranh. Tình hình càng ngày càng tồi tệ. Gorbachev đang bị áp lực buộc phải thẳng tay đàn áp và đã phải làm việc này.

Những phần tử quá khích ở Azerbaijan đã giết và hành hung nhiều thường dân Armenia sinh sống tại đây, gây xúc động lớn trong dư luận Châu Âu vốn có cảm tình với người Armenia.

Một vài mốc lịch sử:

Armenia vốn là một nước độc lập vào năm 1918. Năm 1920, Liên Xô đánh chiếm xứ này, Armenia bị đặt dưới quyền cai trị của chính quyền Transcaucasia (gồm có Azerbaijan và Georgia) từ 1922 đến 1936 và sau đó biến thành một nước cộng hòa thuộc Liên Bang Xô Viết, thủ đô là Erevan, dân số vào khoảng 2 triệu người.

Azerbaijan là một cộng hòa thuộc Liên Bang Xô Viết, dân số khoảng 5 triệu, phần đông là dân hồi giáo, chịu ảnh hưởng của nước láng giềng Iran. Thủ đô là Baku.

Nguyên do của cuộc chém giết là vấn đề tranh giành vùng Nagorni Karabakh giữa hai nước này. Tháng 2-1988, dân Armenia ở vùng này biểu tình đòi sát nhập vào cộng hòa Armenia. Dân Azerbaijan trả đũa bằng cách biểu tình và lùng giết (pogrom) 32 dân Armenia tại Soumgait. Chính quyền Xô Viết không chấp nhận đòi hỏi của dân Armenia. Từ đó xung đột liên tiếp xảy ra giữa hai dân tộc này.

Đầu năm 1989, chính quyền trung ương đặt vùng Nagorni Karabakh dưới quyền quản trị của một cơ quan hành chính trực thuộc Moskva. Nhưng cơ quan này cũng tỏ ra bất lực và khủng hoảng giữa hai nước ngày

càng mãnh liệt. Nguyên nhân sâu xa là vấn đề tôn giáo. Dân Armenia theo thiên chúa giáo chính thống. Dân Azerbaidjan theo đạo hồi, chịu nhiều ảnh hưởng quá khích của nước cộng hòa hồi giáo Iran. Giới thông thạo tiên đoán rằng vùng này sẽ trở thành một Lebanon của Liên Bang Xô Việt.

## Dại chết, Khôn cũng chết, Biết thì sống...

Tây phương thì đưa viện trợ cho Đông Âu, Comecon cắt giảm viện trợ cho Việt Nam.

Tổng thống Pháp, ông Mitterrand, đại diện cho Cộng Đồng Kinh Tế Châu Âu, đã tuyên bố sẽ thành lập một Ngân Hàng Châu Âu, với số vốn khoảng 70 tỷ francs để giúp đỡ Đông Âu phát triển. Ngân hàng này sẽ do các nước thuộc Cộng Đồng đóng góp phần lớn vốn (khoảng 60%).

Cộng Đồng đã viện trợ cho Ba Lan 10 ngàn tấn thịt bò, tài trợ cho Ba Lan và Hungary 2 tỷ francs và nâng đỡ riêng Hungary 1 tỷ ECU (hơn 1 tỷ đô la Mỹ) để đào tạo cán bộ quản trị xí nghiệp và để cân bằng cán cân chi phí.

Tây Đức đã giúp cho Đông Đức khoảng 3 tỷ đ. Mã một năm, giúp Ba Lan 3 tỷ và cho miễn trả tiền lời của số nợ 2,5 tỷ trong 5 năm.

Ngoài ra riêng nước Pháp sẽ viện trợ khoảng 2 tỷ francs cho Hungary và 4 tỷ cho Ba Lan.

Quốc hội Hoa Kỳ đã biểu quyết giúp Ba Lan và Hungary 1,2 tỷ đô la. Tổng thống Bush đã viện trợ lương thực cho Ba Lan khoảng 100 triệu.

Gần đây Thủ tướng Nhật, ông Toshiki Kaifu, trong một cuộc viếng thăm Châu Âu đã tuyên bố sẽ viện trợ cho Ba Lan và Hungary 2 tỷ đô-la Mỹ trong vòng 3 năm.

Trong cuộc hội nghị của khối COMECON hồi tháng 1-1990 tại Sofia, Liên Xô quyết định giảm viện trợ cho Việt Nam vào khoảng 20%. Cũng nên nhắc lại

là trước đây Liên Xô viện trợ cho Việt Nam vào khoảng 3 tỷ đô-la Mỹ một năm (kể cả viện trợ quân sự). Ngoài ra các nước Đông Âu, từ trước đến nay vì tình xã hội chủ nghĩa anh em đã mua rất nhiều hàng hóa của Việt Nam, ngay cả những hàng có phẩm chất xấu, giờ tình nghĩa đó đã phai đi và mạnh ai nấy lo.

Thế mới biết "dại chết" (không thức thời đi theo con đường tiến hóa của nhân loại), "khôn cũng chết" (giữ khư khư những quyền lợi giai cấp mình), chỉ có "biết thì sống" (như các nước Đông Âu).

## Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc bàn về Kampuchea

Năm hội viên thường trực của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc (Anh, Mỹ, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc) đã nhóm họp tại Paris trong hai ngày 15 và 16-01-90 để tìm những biện pháp giải quyết vấn đề Kampuchea. Trước đó, ngoại trưởng Úc đã đề nghị LHQ đóng vai "quản lý tạm" Kampuchea cho đến khi có bầu cử tự do (xem Thông Luận 23).

Hội nghị đã đi đến quyết định là LHQ phải lãnh một vai trò quan trọng hơn trong việc giải quyết tranh chấp ở Kampuchea. Tuy chưa có gì cụ thể, hội nghị cũng đã định nghĩa được một cái khung: ngưng chiến, thành lập một "Hội đồng quốc gia tối cao" trong thời gian chờ đợi, và tổ chức tuyển cử tự do, tất cả dưới sự kiểm soát của LHQ. Hội Đồng Bảo An sẽ nhóm lại đầu tháng 2 ở New York và cuối tháng 2 ở Paris để hoạch định một chương trình cụ thể.

Tuy không nói rõ vì còn nể Trung Quốc, hội nghị có đường lối chống Khmer Đỏ trở lại chính quyền. Riêng Pháp có thái độ rõ rệt: thủ tướng M. Rocard trong chuyến viếng thăm Thái Lan vừa qua đã minh định lập trường này.

Việc này khiến ông hoàng Sihanouk phật ý. Khmer Đỏ

vốn là đồng minh khách quan của ông hoàng Sihanouk vì hai lý do. Thứ nhất, đó là ý muốn của Trung Quốc, nước đã cung ứng nơi ẩn chôn ở cho ông hoàng lưu vong. Thứ hai là Sihanouk cũng như Son Sann không có thực lực quân sự, phải dựa vào lực lượng Khmer Đỏ để chống lại chính quyền Phnom Penh của Hun Sen.

## Chuyện bê bối trong ngành ngân hàng (tiếp...)

Trong số trước Thông Luận đã loan tin vụ bê bối đại qui mô trong hệ thống ngân hàng toàn quốc. Ngày 24-12-1989, báo Sài Gòn Giải Phóng đăng lời phát biểu của ông Cao Sĩ Kiêm, Tổng Giám Đốc Ngân Hàng Nhà Nước, cho biết những chi tiết như sau:

Các dạng vi phạm - tập thể và cá nhân - gồm có:

- Cho vay thiếu bảo lãnh chắc chắn hoặc cho vay quá khả năng; ông Kiêm xác nhận là trong số những cá nhân được cho vay có cả "một bộ phận trong ngành ngân hàng".

- Phát hành séc (chi phiếu) quá số dự trữ.

- Tiêu xài bất hợp lệ, trong đó có trích thưởng 16 tỷ, xây nhà cửa 8 tỷ, mua xe hơi 13 tỷ v.v...

- Các món nợ lớn khó đòi lên tới "vài chục tỷ".

- Cộng chung sự mất mát của ngân hàng nhà nước lên tới 91 tỷ.

Ông Kiêm cũng cho biết đã giải quyết 230 vụ, trong đó trên 100 người bị chuyển chuyên và gần 100 người khác bị truy tố.

Với lời tuyên bố mới này của ông Kiêm, người ta thấy có hai mâu thuẫn.

Thứ nhất là các biện pháp chế tài quá nhẹ so với mức độ trầm trọng của sự việc. Hồi đầu tháng 12, ông Kiêm đã từng tuyên bố rằng toàn bộ hệ thống ngân hàng đều có bê bối, có tình trên 50% cán bộ lạm dụng tiền ký thác của công chúng để làm

giàu.

-Lời giải thích của ông Kiêm trái hẳn với những tội trạng đã nêu ra hồi đầu tháng: theo đó thì cán bộ lấy tiền ngân hàng để chơi hội kiếm lời, người nhiều thì vài chục triệu, người ít là một triệu. Phải chăng nhà nước muốn chạy tội để chuẩn bị cho qua vụ bê bối không lẽ này? Cũng không thấy ông Kiêm dă động gì tới những tố cáo trước đây là cán bộ ngân hàng làm khó dễ, ăn tiền những người - kể cả cơ quan - có tiền ký thác muốn rút tiền ra.

Đầu sao cũng phải ghi nhận là ông Cao Sĩ Kiêm có ý chí muốn phanh phui vụ bê bối này thực. Nhưng có lẽ vì ông không đủ mạnh nên đã đành phải nhệ tay để tránh búa rìu.

## Hà Nội than thở

Lời phát biểu đầu năm 1990 của ông Nguyễn Công Hải, phó Tổng Giám Đốc Ngân Hàng Nhà Nước Hà Nội nghe sao mà náo nức!

Ông Hải trách Quỹ Tiền Tệ Quốc tế đã không xử đẹp với Hà Nội. Ông nói chính quyền Hà Nội đã làm tất cả những gì Quỹ Tiền Tệ đã đòi hỏi: đặc biệt là phấn đấu hết sức để đưa tỷ lệ lạm phát từ ba con số (tức gần 1000%) xuống hai con số (nghĩa là dưới 100%), đã giảm bớt thâm thủng ngân sách, v.v... mặc dầu vậy Quỹ Tiền Tệ vẫn làm ngơ. Ông Hải thêm rằng ngay cả việc rút quân khỏi Kampuchea mà cả thế giới từng đòi hỏi cũng không đem lại cho Hà Nội một sự khuyến khích cụ thể nào. Đã thế Quỹ Tiền Tệ còn cho biết sẽ ngừng mọi tín dụng cho Việt Nam cho tới khi nào các món nợ cũ thanh toán xong. Đó là một cách để từ chối vì Hà Nội không có khả năng để hoàn trả.

Hà Nội cũng không có khả năng để trả ngay dịch vụ (service) các món nợ nước ngoài. Hiện Hà Nội đang xin Ngân Hàng Ngoại Thương Pháp ủng hộ từ 135 đến 140 triệu đô-la Mỹ để thanh toán dịch vụ nợ



## Thư độc giả

### Ai mộ

(...) Chúc Thông Luận vững vàng tiến mạnh. (...)  
 Rất thích Thụy Khuê và Phạm Trọng Luật. Văn là người mà người như thế thì đáng ái mộ lắm.  
 Lưu Hồng Phương (Richmont, Victoria, Úc)

### Niềm tin

(...) Tôi vẫn chăm chú theo dõi việc làm của các anh xuyên qua tạp chí Thông Luận. Chúng tôi rất trọng lập trường đứng đắn và nhiều bài viết có chiều sâu của Thông Luận. Mong các anh tiếp tục đi con đường đã vạch ra, nó có lợi không những trước mắt mà còn lâu dài cho tập thể chúng ta.

Chắc các anh theo dõi sát tình hình Đông Âu. Những thành quả bước đầu của các phong trào đấu tranh ở các nước này là những khích lệ vô cùng lớn lao cho chúng ta, nó giúp chúng ta thêm kinh nghiệm, niềm tin và đồng thời gọi cho chúng ta những suy nghĩ về con đường đấu tranh chung. (...)

Âu Dương Thệ (Hemer, Tây Đức)

Chúng tôi cảm ơn ông Âu Dương Thệ đã góp sức với chúng tôi qua bài viết "Trận bão Nhân quyền ở Đông Âu", trong đó ông đã rút từ các phong trào quần chúng ở Đông Âu một số điểm cần học hỏi: muốn có dân chủ tự do phải đấu tranh, bắt bạo động là phương pháp đấu tranh thích hợp của thời đại, đòi thủ tiêu chế độ độc đảng chứ không nhất thiết phải thủ tiêu đảng cộng sản, và kết luận: chân lý bất di bất dịch là tất cả các chế độ độc tài không sớm thì muộn đều bị lật đổ. Chúng tôi không đăng bài này vì đã có báo khác đăng, chúng tôi phải dành những trang báo ít ỏi của Thông Luận cho những bài chưa được đăng ở báo khác. Xin thành thật cáo lỗi, và mong nhận được những bài giá trị khác của anh.

### Bi quan hay lạc quan?

Từ lâu, trước cả những năm 70, tôi vốn bi quan về tình hình Việt Nam, nói rõ hơn là tình trạng chung của nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Miền Bắc đã dành, riêng miền Nam, sự mùa may của các chính khách nổi tiếng thời đó (kể cả dân sự, tu hành lẫn quân sự) chỉ khiến tôi nản lòng. Khi miền Nam sụp đổ (vì cây trụ viện trợ Mỹ bị rút đi) thì sự tiến chiếm của cộng sản miền Bắc là lẽ đương nhiên. Vốn là sĩ quan QL VNCH, tôi chấp nhận bị bỏ tù, hành hạ như một điều không thể tránh được. Khi ở trong những trại khổ sai đó, thâm tâm tôi thực sự không mong gì hơn là những chương trình, kế hoạch "xây dựng đất nước" của cộng sản đề ra thì hành sẽ thành công hầu dân chúng đỡ khổ dần dần (khác với một số bạn bè chỉ mong họ thất bại). Như mọi người đã thấy và thực tế đã chứng tỏ, đám Lương Sơn Bạc nắm được thời cơ để cầm

quyền đó đã làm dân tộc lâm than, đất nước kiệt quệ hơn bất cứ một chế độ nào trong lịch sử Việt Nam, kể cả những chế độ tay sai đắc lực của ngoại bang Trung Hoa, Pháp, Mỹ...

Do đó tôi thiết nghĩ việc phân tích, lên án hoặc chửi rủa sự tác hại của đám cầm quyền kinh tởm ở Hà Nội đối với dân tộc, đất nước, lịch sử lúc này không quá cần thiết và tốn thời giờ như trước đây nữa vì ai cũng thấy điều đó (dù vậy vẫn có những đáng mơ ngủ). Mà theo ý kiến riêng của tôi, chúng ta nên dốc sức đề ra những đường lối hữu hiệu, thực tế để hy vọng đưa dân tộc ra khỏi vùng lầy hiện tại... Các anh chị Thông Luận đang làm điều đó, các anh chị đang đề cập đến yếu tố đồng thuận, các anh chị đang nói tới Hòa Giải, Hòa Hợp dân tộc... Các anh chị khẳng định, xác quyết là không thể hòa giải hòa hợp với đám phù thủy đang cầm quyền ở Hà Nội (nhưng một số tờ báo "đứng đắn" ở Mỹ đây vẫn cố tình ghép hoặc "chụp" cho các anh chị điều đó). Nhưng liệu các anh chị có thể hòa hợp, hòa giải hoặc hòa giải, hòa hợp với cả "tỷ" hội đoàn chống cộng ở hải ngoại đang quyết liệt chống phá nhau hơn cả chống phá kẻ thù cộng sản? Các anh chị có thể hòa giải hòa hợp với nhóm "Kháng Chiến" bị thất sủng không được chia quyền ở trong nước đang hoạt động ráo riết đòi tự do dân chủ hay không? Hoặc giả liệu các anh chị có thể hòa giải hòa hợp với những "Viện" khi họp báo hay thảo luận luôn luôn có sự hiện diện một cách áp đảo của các nhân sĩ, dân biểu "nổi danh" Mỹ, Pháp? (...). Và các anh chị có thể hòa giải hòa hợp với những "Phong Trào" có cái tên vừa dài dặc, vừa ngây ngô, vừa luộm thuộm mà ngài "leader" trước khi đi Paris đã được một dân biểu bản xứ nào đó chấp thuận?...

Tôi vốn bi quan về tình hình Việt Nam, về tương lai dân tộc Việt, tương lai nước Việt Nam.

Dù sao, tôi cũng xin anh chị gửi cho một năm báo Thông Luận, một tờ báo mà khi nhận được từ một anh bạn thân tặng (năm số), tôi đã đọc từ lúc ăn cơm chiều đến 4 giờ sáng mới lên giường tắt đèn đi ngủ... và còn ngắt ngày.

Nguyễn Đào Nhạn (Glendale, California)

Theo nhận định của chúng tôi, Hòa Giải và Hòa Hợp dân tộc là kim chỉ nam trên con đường chúng ta phải đi để đưa đất nước thoát khỏi chế độ độc đảng và bất lực hiện tại, đưa dân tộc thoát khỏi cái vòng lẩn quẩn của hận thù và chia rẽ để bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của xây dựng. Trên con đường này, nhiều cam bẫy và chông gai đang rình rập và chờ đợi chúng ta. Tuy vậy chúng tôi vẫn lạc quan.

### Cáo lỗi

Trong Thông Luận số 22, mục Thư Độc Giả, chúng tôi đã sơ xuất làm mất tên của độc giả Nguyễn Đình Long. Xin thành thật cáo lỗi.

## THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ... TIN TỨC...

ngân hàng (lãi và hoa hồng cho vay). Nhưng Ngân Hàng Ngoại Thương Pháp rất dè dặt vì ý kiến bất lợi của Quỹ Tiền Tệ.

Mặt khác ông Hải cũng tiết lộ rằng khoản tín dụng dài hạn hàng năm mà các nước COMECON cấp cho Hà Nội cũng có thể bị cắt luôn, nếu không bị cắt giảm số tiền này đã lên tới 1 tỷ rúp khả hoán (theo giá chính thức là khoản 1,6 tỷ đô la Mỹ). Không thấy ông Hải đưa ra lời giải thích kỹ thuật nào.

Được biết các nước Tây Âu

và Nhật Bản đã đình hoãn nhiều dự định đầu tư tại Việt Nam. Các nước Tây Âu đang đặc biệt chú tâm vào Đông Âu, còn Nhật thì đã nhượng bộ trước áp lực của Hoa Kỳ yêu cầu Nhật dừng trợ giúp Việt Nam, để tạo áp lực buộc nhà cầm quyền Hà Nội phải thực sự dân chủ hóa.

### Man rợ

Ngày 16-01-1990, xác của 11 nữ thuyền nhân Việt Nam được tìm thấy ở bờ biển phía nam Thái Lan. Một tin ngắn

được đăng rất khiêm nhường nơi trang cuối của báo Le Monde làm cho người Việt Nam đau xót!

Mười một người đàn bà trẻ, trong đó có những xác lỏa lồ được cột dính vào nhau bằng dây ni-lông. Người ta cho rằng những người này đã bị kéo lê trên biển cho đến chết trước khi bị thả trôi.

Những hành động man rợ của bọn cướp biển càng ngày càng vượt khỏi sức tưởng tượng của loài người ở cuối thế kỷ 20 này.

Biết bao thiếu nữ trên đường tìm tự do đã bị chúng hãm hiếp, biết bao người đã bị giết để phi tang, hoặc bị đọa đày trong các động mả dâm trên đất Thái.

Thông Luận có nhận được lời kêu gọi của tổ chức "Secours Boudhiste Sans Frontières", dự định qua Bangkok để đánh động lương tâm thế giới về vấn đề những thanh niên thiếu nữ Việt Nam tị nạn bị cưỡng ép buôn hương bán phấn tại Thái Lan. Tổ chức tìm kiếm lời chứng của những nạn nhân đã may mắn



## THỜI SỰ... TIN TỨC.. THỜI SỰ... TIN TỨC...

thoát khỏi và hiện đang ở hải ngoại để đưa vụ này ra trước công luận quốc tế.

Trong khi đó, tại các trại cấm ở Hồng Kông, đồng bào vẫn tiếp tục biểu tình chống cưỡng bách hồi hương, kể từ đợt 51 người bị trả về Hà Nội ngày 12-12-89. Cuối tháng 12, một cuộc xung đột dữ dội đã xảy ra tại trại Chi Ma Wan khi 300 cảnh sát chống biểu tình ập vào trại lục soát tìm các vũ khí do trại viên làm ra. Ngày 19-1-90, hai thanh niên đã mổ bụng tự sát tại trại Sham Shui Po để phản đối cưỡng bách hồi hương. Một người chết, người kia trong tình trạng nguy kịch.

Anh Quốc đã tạm ngưng hành động bị cả loài người lên án này, nhưng họ vẫn giữ nguyên ý định cưỡng bách hồi hương nếu không tìm ra giải pháp nào khác. Giải quyết tận gốc vấn đề chỉ có một cách: không còn chế độ độc tài cộng sản ở Việt Nam nữa.

### Chơi cho đài các..

Các ông lớn cộng sản Việt Nam hình như đang cố hết sức để thực hiện câu thơ Nguyễn Công Trứ "chơi cho đài các cho đời biết tay". Nhưng trái với quan niệm "chơi cho lịch mới là chơi", các vị này đang tìm cách ăn chơi thực bản và thô bỉ.

Có khoảng năm chục quán nhậu và ăn chơi dành cho khách xịn (chữ xịn hiện nay ở trong nước rất thông dụng để chỉ những người nhiều tiền và ưa ăn sài). Giá cả ở đây rất cao, một đĩa nhậu có thể lên tới trên 100 ngàn đồng (riêng bào ngư phải 230 ngàn một đĩa), một chai cognac Napoléon 500 ngàn, bằng một năm lương của một giáo viên. Tuy vậy các quán này đều đông khách. Khách hầu như hoàn toàn là cán bộ lãnh đạo nếu căn cứ vào bảng số những chiếc xe hơi mới tinh đậu trước cửa tiệm. Báo Tuổi Trẻ đăng hai bài phóng sự trong hai số ra ngày 21 và 27-12-1989, cho hay rằng họ phải rình mò cả tuần mới thấy được một chiếc xe tư nhân, số còn lại toàn là xe bảng xanh (tức xe nhà nước) cả.

Thiên phóng sự cũng tiết lộ rằng các ông lớn nếu cần cũng sẵn sàng khắc phục khó khăn để nhậu hai lần tại hai tiệm khác nhau trong một buổi chiều!

Họ nhậu như thế nào? Trước hết phải là "sang". Chén đĩa phải mới nguyên cho hợp vệ sinh và khách ăn xong cái nào đập bẻ ngay cái đó. Sau đó phải hùng hục ăn, không hết thì vút bỏ, dân ăn chơi không tính toán. Phải tự nhiên, khách muốn làm gì thì làm: nói năng tục tĩu cho sướng miệng, rượt bắt các cô chiêu đãi, v.v.. Tại tất cả các quán nhậu này các cô chiêu đãi đều phải trẻ đẹp và lúc nào cũng "sẵn sàng để đối phó với mọi tình huống" theo ý khách. Phần lớn các quán buộc các cô phải ăn mặc thật hở hang, trong vài quán các cô chỉ mặc một sà rông mỏng, ở dưới không có gì hết, khách tha hồ kéo sà rông lên tham quan. Trong một quán khác các nữ chiêu đãi hoàn toàn trần truồng.

Đĩ nhiên các "đầy tớ nhân dân" này không bao giờ chịu nhậu xuống cả, các quán đều có nhiều phòng tiện nghi ngay phía sau nếu khách thấy một cô chiêu đãi vừa ý, làm gì thì không biết. Một trong những dịch vụ của các quán này là đi mua các trinh nữ từ đồng quê về cho các ông lớn giải trí lấy hên. Giá cả tùy theo mặt hàng và trường hợp nhưng không dưới 300 ngàn đồng.

Có khi vì không thể tưởng tượng nổi cách ăn chơi nào khác, cán bộ say sưa làm những trò rất kinh lờm như rú nhau móc họng, sau khi đã nhậu no, vào một tô lớn, đổ rượu cognac vào quấy lên rồi thì nhau húp để kết nghĩa.

Những quán nhậu được biết tới không phải là những quán độc đáo nhất. Còn có nhiều quán kín đáo dành riêng cho một số khách hàng quen biết. Những tay sành điệu thực sự chỉ ăn chơi trong không khí thân mật và kín đáo.

Một thân hữu Thông Luận vừa từ Việt Nam qua cho biết là Hà Nội bây giờ hơn Sài Gòn về tệ đoan xã hội. Điều rất đáng sợ là đám cán bộ ở lứa 40 - 55 tuổi,

## Văn văn văn

...bạn bảo với tôi rằng phải bước nửa bước thôi vì có thể trước mắt có một cái hố mà nếu vội vã quá ta có thể rơi xuống đó. Nhưng bạn ơi, đôi khi không phải tôi nhắc bạn đi một bước mà chính bạn còn bước-nhiều-bước, thậm chí bạn còn phải tự quyết định chạy cho thật nhanh vì tại quê nhà vợ bạn đang đau đẻ.

Nhiều lúc ta còn đau hơn khi thấy người thân yêu đau đớn dù mình chẳng bị đau. Chính lúc ấy, nếu biết mình có thể làm chút gì, dù chỉ một chút mà thôi, bạn và tôi, ta sẽ không ngần ngại...

Mỹ Lan

\*\*\*

### Hòn đá trời nghiêng

Trên Thông Luận tháng 12-1989, Thụy Khuê có nhắc chuyện Phan Bội Châu tự xét, và ca ngợi bà Phan Bội Châu. Nay xin được xưng tụng người tình của Sào Nam, là cô Diên, một cô gái quê, vẫn hát ví phường vải với Sào Nam ở huyện Nam Đàn, cho đến hôm ông quyết chí ra nước ngoài để làm cách mạng. Ông hát:

Vì chung dậm liễu xa xôi

Cung đàn, tiệc rượu, dùng thôi, hẹn ngày

Những lời chia phôi như thế cứ tiếp tục đau xót, nghẹn ngào; mà Sào Nam đâu có thể giải bày tâm sự mình khi vĩnh biệt?

Về sau, khi biết ý chí của Phan Bội Châu, cô Diên mới hát vọng một câu tuyệt vời:

Nước chảy cho đá trời nghiêng

Chàng đi vui chung thiên hạ, thiếp sầu riêng một mình

Ta thường nói: nước chảy đá mòn. Ở đây, hòn đá trời nghiêng là một hình tượng mới và mạnh mẽ, do óc sáng tạo của một cô gái quê dựng nên. Dòng nước yếu, nhưng khi mang tình người, cũng có sức xô hòn đá.

Hướng chi là lịch sử.

\*

### Thời nhảm lẫn

Trong tiểu thuyết *Thời Xa Vàng* (1986) của Lê Lưu, đoạn đầu, nhân vật chính là Giang Minh Sài bị bố mẹ ép lấy vợ từ bé, phải cưới một cô vợ mình không yêu và không muốn gần gũi. Lớn lên, vào bộ đội, Sài lập nhiều thành tích, được đề nghị kết nạp vào Đảng, với điều kiện phải thu xếp êm thấm việc gia đình. Nghĩa là phải yêu vợ. Không phải yêu khơi khơi, yêu lý tưởng kiểu lãng mạn tiểu tư sản suy đồi, mà yêu gắt máu, tận dụng duy vật sử quan và duy vật biện chứng. Sài bèn vác súng về quê yêu vợ, có cán bộ đi kèm kiểm soát. Cô vợ được yêu bất ngờ, hể hả có mang ngay. Sài xong công vụ, vác súng về lại đơn vị thì ngân tò te. Đảng vừa phát hiện cô vợ thuộc thành phần khả nghi, lý lịch không tốt. Nghĩa là Sài đã luyến ái linh tinh, nên vẫn không được vào Đảng.

Người đọc, sau phút ngỡ ngàng, đã rút ra được nhiều kết luận; như là trong chiến tranh chống Mỹ cứu nước cam go, vẫn có những viên đạn xài phung phí.

Hoặc là: Cách mạng là đứa con hoang của lịch sử, những đêm sờ nhảm lý lịch.

Hoặc là... vân vân...

Tuyết Chi

mà nhiều người mong đợi sẽ lên thay thế các cấp lãnh đạo già nua, lại tiêu biểu cho khuynh hướng ăn chơi trụy lạc này. Theo thân hữu trên thì những người già ít ra còn có chút lý tưởng, lớp cán bộ trẻ một số ít tương đối tốt nhưng bị gạt ngoài lề, phần còn lại là những người có

địa vị nhưng đều mất phẩm chất và còn nguy hiểm gấp bội so với các lãnh tụ già hiện nay.

Trong tình trạng ấy, những bước đi mâu thuẫn của nhà nước cộng sản trong việc "đổi mới" có thể giải thích là đảng cộng sản không có nhân sự để làm việc đổi mới.

# Sổ Tay

## Chọn bạn mà chơi

Tôi hay được đọc giả yêu. (Ghét cũng nhiều, nhưng họ lịch sự hay họ lười, nên họ không viết thư, đôi khi họ đánh tiếng).

Đây xin nói về... người yêu!

Thỉnh thoảng nhận được vài cú điện thoại, hoặc một vài lá thư thăm thiết, tôi cảm động lắm. Nhưng có nhiều người gọi tôi bằng anh hay bằng ông. Khen tôi mà khen viết hay như... đàn ông, thì tôi lại buồn. Nên có mấy giòng này thanh minh với các bạn: Thụy Khuê không phải là... anh đâu, là... em đấy, xin thề như thế! Nếu ai không tin, thì xin thề nữa.

Thế là rõ ràng, sòng phẳng, và nhân thể đang "anh, anh", "em, em", "yêu, yêu", "ghét, ghét", tôi xin nói lãng quăng đến... bạn và thù.

Từ hồi nhỏ tôi vẫn bị ám ảnh chuyện bạn và thù. Hôm nay tôi nói về bạn trước, hôm nào rảnh tôi viết về thù sau.

Sách Quốc Văn Giáo Khoa Thư dạy: "Chọn bạn mà chơi". Hồi còn đi học cứ mỗi nhà một đạo, cha mẹ học trò tùy nguồn cảm hứng, tùy gia cảnh, ý niệm luân lý, mà ngoại suy ra các phép riêng để dạy dỗ con cái. Nhưng tôi nghiệm thấy, tựu trung toàn có ý vụ lợi cả:

- Tao cảm mày chơi với lũ con nhà mất dạy ấy.
- Chơi với người sang mới mở mày mở mặt ra con ả.
- Chơi với những đứa bé lớp thì sau này chỉ đi hót phân.

Cha tôi đi guốc vào bụng con, biết tôi "khó dạy" nên chẳng bao giờ ông cụ đếm xỉa đến sự chơi bời của tôi, lâu lâu thấy tôi giao du bạn bè đi khuya về khoát thì cha tôi hỏi: "Sao mày đi chơi về trễ thế con?" Chứ cũng chẳng thêm hỏi: "Mày đi chơi với con cái nhà ai?" (\*)

Vì thế, tôi cứ thả cửa bạn bè: chơi từ những đứa "con nhà mất dạy" đến những đứa "con nhà tử tế", và tôi nghiệm thấy điều này: chúng nó đều hoang mang như nhau cả, không hiểu "sự thật" phải chọn bạn thế nào.

Những đứa "mất dạy" có hai loại:

Loại thứ nhất: nó đâu có biết mình "mất dạy", như vậy giận nó làm chi?

Loại thứ hai: nếu nó biết mình "mất dạy" thì nó đã không... mất dạy rồi.

Tình trạng những đứa "con nhà tử tế" lại càng khốn đốn hơn nữa. Cha mẹ nó chỉ muốn con "chơi lên" chứ không ai muốn con "chơi xuống". Chúng nó con nhà lành, ngoan ngoãn, cha mẹ bảo sao nghe vậy: gặp những đứa tình nghi là "con nhà mất dạy", "con nhà hèn mọn", "những đứa bé lớp",... thì nhất định nó không dám chơi, về sợ ông bố tao tẩn.

Mà đi học cùng với nhau, không phải là bạn thì là gì? Cha mẹ bỏ lưng không thấy dạy tiếp. Cha mẹ đã ám ở như thế, sách thánh hiền còn ồm ờ hơn: "Không làm bạn với người không bằng mình" (Vô hữu bất như kỷ giả) (Khổng Tử). Cụ này cao thượng, chắc không dạy theo nghĩa vật chất, mà muốn mình hiểu theo nghĩa tinh thần đây. Tuy vậy lời cụ Khổng cũng không sáng sủa gì hơn lời cha mẹ.

Kể hơn mình, tìm đâu thấy? Mình xét mình thường thấy mình "hơn" thiên hạ nhiều chứ, có bao giờ mình thấy mình "kém" ai đâu? Bao giờ mình chả hay hơn người khác, thông minh hơn người khác. Nếu mình biết mình... ngu, thì mình lại không ngu rồi. Bởi

vậy, trong vòng quen biết, tìm người hay hơn mình, khó lắm, thường tìm không ra. Bạn mới lại càng khó nữa!

Mới gặp, biết kẻ kia ra sao mà dám chơi? Biết nó là con cái nhà ai? Biết nó có cù bơ cù bắt không? Biết nó đứng thứ mấy trong lớp? Cho nên, thường thường mấy đứa "con nhà tử tế" rất ít bạn, hay không có bạn. Hoang mang quá, nên chúng nó đành phải lấy cái bè ngoài, nom thấy rõ ràng, để đánh giá cho khỏi nhầm: à đứa kia nhà nó có nhiều tiền hơn nhà mình, cha mẹ nó sang hơn nhà mình, thế là... hơn rồi. Thế là chơi được, không sợ ông bố tẩn.

Cái sự... chọn bạn mà chơi, nó ảnh hưởng sâu xa đến đời mình như thế, từ thế hệ này qua thế hệ nọ: chúng ta lớn lên cứ theo nguyên tắc ấy mà chọn bạn: dân mình Bắc, Nam, hai bên đều muốn "chơi lên", chả thèm chơi với các hạng làng nhàng, ky nhất là chơi với nhau (vì chẳng sơ mũi gì); chỉ thích chơi những nơi... sang nhất, giàu nhất, chơi với người ngoại quốc chẳng hạn...

Mà không phải ai cũng chơi đâu, chơi với Nga với Mỹ. Khiếp chưa?

Ai bảo người mình đại?

*Thụy Khuê*

(\*)Thỉnh thoảng có bạn vì yêu mà ân cần nhắc nhở tôi: "Bà chơi với Việt Cộng đấy à?" Xin thưa: thói quen mất nét đi rồi, xưa nay vẫn thế, cha già không dạy, gặp ai cũng chơi, không hỏi nhân hiệu. Miễn để tình người lên trên là đủ.

### Giấy mời Họp Thân Hữu Thông Luận

Kính mời quý độc giả và thân hữu tham dự buổi họp ngày chủ nhật 18-3-90, từ 14 giờ đến 18 giờ tại Maison des Mines et des Ponts et Chaussées 270, rue Saint Jacques, Paris 5è (Métro Luxembourg hoặc Port Royal)

Chương trình buổi họp:

1. Thảo luận về những ý kiến nêu ra trong Thông Luận
2. Thảo luận về đề tài "Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc" do ông Nguyễn Vô Kỳ dẫn nhập.

Giấy mời này thay thế thiệp mời cá nhân

## THÔNG LUẬN

### Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số

(tháng 7 và 8 chỉ ra một số)

Địa chỉ liên lạc:

Association VietNam Fraternité, 24 Square des Cottages 91200 ATHIS-MONS, FRANCE

Giá báo cho một năm: Âu Châu 110 FF hoặc tương đương

Nơi khác: 30 \$Mỹ, 40 \$Canada, 50 \$Úc hoặc tương đương

Báo chỉ phân phối theo đường bưu điện

Ngân phiếu hoặc chi phiếu xin đề

VIET NAM FRATERNITE (xin đừng đề Thông Luận)

Ấn bản Mỹ Châu cho độc giả ở Mỹ và Canada: giá 20\$Mỹ

gửi về: Thông Luận Friendship,

P.O.Box 131261, Houston, TX 77219-1261, USA

Thông Luận

hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp

mọi ủng hộ tài chánh

và cảm ơn quý vị cổ động để phổ biến nó